

TRƯỜNG QUỐC - GIA HÀNH - CHÍNH

*Luận - Văn - Cốt - Nghiệp*

# CHÍNH SÁCH NGOẠI - GIAO CỦA VIỆT - NAM

trong

## NỀN ĐỆ NHỊ CỘNG - HÒA

THƯ VIỆN QUỐC - GIA  
VIỆT - NAM  
Số 0025



THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP  
LVHC 25

TRỊNH - THỊ - CHÚC  
Ban Đốc - Sự Khóa 19  
1971 - 1974

TRƯỜNG QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH  
không tán-thành cũng không phản-  
đối những ý-kiến phát-biểu trong  
Luận-Văn. Những ý-kiến đó do tác  
giả hoàn-toàn chịu trách-nhiệm.

T H Ậ N H - K Í N H T R I - Â N :

G I Á O - S U H O A N G - X U Â N - H A O

đã tận-tình hướng-dẫn chúng tôi hoàn-thành luận-văn này.

T H Ì N H - K Ì N H T R Ì - Ì N :

- Giáo-sư Viện-Trưởng Trường Quốc-Gia Hành-Chánh ;

- Cùng Quý-Vị Giáo-Sư trong Ban Giảng-Huấn,

đã hết lòng dìu-dắt chúng tôi trong suốt

học-khóa 1971 - 1974 .

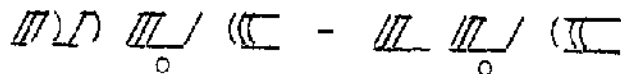
CHÂN - THÂN H CẢM - TẠ :

Quý-Vị Nhân-Viên

tại Bộ NGOẠI-GIAO

đã yểm-trợ tài-liệu

để chúng tôi hoàn-tất luận-văn này.



-x-x-

TRANG

DẪN-NHẬP 1

PHẦN I : CHÍNH-SÁCH ĐỐI-NGOẠI HIỆN TẠI CỦA NỀN ĐỆ II  
CỘNG-HÒA VIỆT-NAM,

CHƯƠNG 1.- Việc ấn-định chính-sách đối-ngoại  
của Việt-Nam Cộng-Hòa 9

Tiết 1 : Cơ-quan có thẩm-quyền đối-ngoại

Đoạn 1 : Cơ-quan ấn-định chính-sách 9

Đoạn 2 : Cơ-quan thi-hành chính-sách 12

Tiết 2 : Những nguyên-tắc căn-bản, mục-tiêu  
đường lối thi-hành chính-sách đối  
ngoại của VNCH

Đoạn 1 : Nguyên-tắc căn-bản 19

Đoạn 2 : Mục-tiêu 21

Đoạn 3 : Đường lối thi-hành 21

CHƯƠNG 2.- Việc thực-hiện chính-sách ngoại-  
giao của Việt-Nam Cộng-Hòa 25

Tiết 1 : Các giải-pháp nhằm chấm dứt chiến  
cuộc tại Việt-Nam Cộng-Hòa

Đoạn 1 : Lập-trường của VNCH và các phe  
liên-hệ 25

Đoạn 2 : Lập-trường của VNCH đối với các  
giải-pháp Trung-Lập, Liên-Hiệp 31

Đoạn 3 : Cuộc Hòa-Đàm Paris 34

Đoạn 4 : Hiệp-Định Ba-Lê 27.1.1973 37

Đoạn 5 : Hội-Nghị La Celle St- Cloud 44

<u>Tiết 2</u> : Việt-Nam Cộng-Hòa trong bang-giao quốc-tế	
Đoạn 1 : Chính-sách của VNCH đối với các quốc-gia trên thế-giới	46
Đoạn 2 : VNCH và các tổ chức quốc-tế	52
PHẦN II : NHẬN-XÉT VÀ ĐỀ-NGHI MỘT CHÍNH-SÁCH ĐỐI - NGOẠI TRONG TƯƠNG-LAI.	
CHƯƠNG 1 - Nhận-xét chính-sách đối-ngoại của Việt-Nam Cộng-Hòa	
<u>Tiết 1</u> : Ưu-điểm	62
<u>Tiết 2</u> : Khuyết-điểm	63
CHƯƠNG 2.- Đề-nghị 1 chính-sách đối-ngoại trong tương-lai	
<u>Tiết 1</u> : Hiểm-họa Cộng-Sản và tình-hình VN	
Đoạn 1 : Hiểm-họa Cộng-Sản	66
Đoạn 2 : Tình-hình Việt-Nam	67
<u>Tiết 2</u> : Quan-niệm về 1 chính-sách đối-ngoại trong tương-lai	
Đoạn 1 : Nguyện-vọng, chủ-trương của quốc-gia trong lãnh-vực đối-ngoại	70
Đoạn 2 : Đề-nghị 1 chính-sách đối-ngoại thích-hợp	71
KẾT-LUẬN	76
THƯ-TỊCH	

1) 1)  
III) III-2 III-1 - III-1 III-1 III-2 III-3

o



Ngày nay, trên thế-giới các quốc-gia mỗi ngày mỗi bị ràng buộc với nhau bởi những tương-quan trong mọi lãnh-vực như kinh-tế, văn-hóa, xã-hội, chính-trị..... Không một quốc-gia nào có một chính-sách đối-ngoại cô-lập kể cả các đại-cường quốc như Hoa-Kỳ và Nga-Sô. Bất kỳ một quốc-gia nào trong khối Tự-Do hay khối Cộng-Sản cũng đều nhận thấy quyền-lợi của quốc-gia mình ít nhiều liên-hệ đến quyền-lợi của quốc-gia khác trên thế-giới.

### **THƯ-VIỆN QUỐC-GIA**

Phương-tiện thông-thường để liên-lạc giữa các quốc-gia được thể-hiện qua các hình-thức ngoại-giao như : ký-kết thỏa-uớc, hiệp-uớc, hay có thể đại-diện quốc-gia ngồi với nhau tại các bàn hội-nghị để cùng thảo-luận những vấn-đề chung..... Bang-giao quốc-tế càng ngày càng trở nên phức-tạp vì con số quốc-gia mỗi ngày một tăng và vì sự biến đổi chính-trị : chiến tranh lạnh giữa hai khối Tự-Do và Cộng-Sản, chiến-tranh lạnh giữa Nga-Sô và Trung-Cộng, sự chung sống hòa-bình, khối quốc-gia thứ ba, cuộc tranh-dấu chống thực-dân tại những quốc-gia chưa được giải-phóng..... Tất cả lý do trên đã khiến cho mọi quốc-gia chậm tiến phải ấn-định một đường-lối, một chính-sách đối-ngoại sao cho thích hợp với quyền-lợi quốc-gia.

Theo Giáo-Sư Charles ROUSSEAU, "chủ - quyền quốc-gia là sự độc-lập của quốc-gia và chủ-quyền phải toàn vẹn nghĩa là được phép can-thiệp vào mọi lãnh-vực xét thấy có lợi-ích cho sự trường-tồn và thịnh-vượng của quốc-gia (1). Chủ-quyền quốc-gia phải chuyên-độc trên toàn lãnh-thổ quốc-gia, ngoại trừ trường-hợp quốc-gia muốn hạn-chế độc-quyền này bởi hiệp-uớc đặc-biệt với ngoại-bang. Chủ-quyền quốc-gia phải tự-chủ nghĩa là không lệ-thuộc một ngoại-bang nào, phải được trọn quyền đối-nội cũng như đối-ngoại."

Do đó, trong bản thỏa-uớc ký tại MONTEVIDEO ngày 26.12.1953, V/v.- ấn-định những quyền-hạn và nghĩa-vụ của các quốc-gia : " theo đó quốc-gia phải có một quyền-uy

1.- Tăng-Kim-Dông, Quốc-Tế Công-Pháp, 1971, tr. 42.

chính-trị khả-dĩ đủ năng-lực pháp-ly đối-ngoại " (1).

Sir. Ernest SATOW gọi ngoại-giao là " sự áp-dụng trí thông-minh và tính đặ-thiệp vào việc thi-hành mối bang-giao chính-thức giữa các quốc-gia độc lập " (2). Trong tác-phẩm " Politique et Diplomatie " tác-giả Léon MOEL quan-niệm " chính-sách đối-ngoại là một nghệ-thuật chỉ-đạo những quan-hệ của một quốc-gia với những quốc-gia khác qua nhiệm-vụ đặt để những nguyên-tắc căn-bản, những mục-tiêu chính và những đường hướng lớn. Còn ngoại-giao là một nghệ -thuật để thực-hiện những gì mà chính-sách đối-ngoại đã vạch ra với nhiệm-vụ áp-dụng tất cả các phương-thức và thủ-đoạn cần-thiết cũng như sự nhẫn-nại và liên-tục để tranh-luận, để điều-định làm sao dành được thặng-lợi cho quốc-gia, cho chính sách theo đuổi ". (3)

Do đó, chính-sách ngoại-giao rất là quan - trọng :

- nhờ vào chính-sách ngoại-giao, chúng ta có thể phân-định được vị-thế của quốc-gia trên bản đồ chính-trị quốc-tế? Nhờ đó quốc-gia có một ưu-thế để tự-do hoạch -định những đường-lối chung hầu tạo 1 vị-thế quan-trọng trên thế-giới ;

- nhờ vào chính-sách ngoại-giao, quốc-gia khác có thể nhận chân ra những nét đặc-thù của quốc-gia họ mà có một đường-lối để đối-phó ;

- một chính-sách ngoại-giao nếu khôn khéo sẽ đem lại cho quốc-gia sự ủng-hộ nồng-nhiệt và giúp đỡ của các quốc-gia bạn về mọi phương-diện hầu phát-triển về mọi mặt ;

- nhờ vào chính-sách ngoại-giao, quốc-gia đó

1.- Tăng-Kim-Dông, Quốc-Tế Công-Pháp, 1971, tr. 44.

2.- Nguyễn-Mạnh-Hùng, " Ngoại-giao hiện-đại ". Tập-San Quốc-Phòng số 6, 1970 tr. 102

3.- Tô-Văn-Thắng, Chính-sách ngoại-giao VNCH , Luận-Văn tốt-nghiệp Đốc-Sự 17, tr.4

có thể sống còn trên thế-giới. Các nhà lãnh-đạo quốc-gia sẽ hoạch-định những nguyên-tắc, mục-tiêu tổng-quát để từ đó họ tìm cho mình một hướng đi thích-hợp. Quốc-gia đó hoặc tách riêng một thế khác với quốc-gia bạn hay sát-nhập vào một khối để lấy sức mạnh hầu đương đầu với kẻ thù để có thể duy-trì tiếng nói của mình trên diễn-đàn quốc-tế,

Với tầm quan-trọng của chính-sách ngoại-giao nêu trên, chúng tôi chọn đề tài : " Chính-sách ngoại-giao của Việt-Nam trong nền đệ nhị Cộng-Hòa ". Trong phạm-vi luận-văn này, chúng tôi xét qua chính-sách ngoại-giao tại miền Nam VN theo Hiến-Pháp 1.4.1967, nêu ưu, khuyết-điểm và đưa ra vài ý-kiến thô-thiển về 1 chính-sách ngoại-giao trong tương-lai. Trước hết, chúng tôi lược qua diễn-tiến của nền ngoại-giao VN qua các thời kỳ trước :

Trước năm 1945, chính-sách ngoại-giao của VN bị hạn-chế trong khung-cảnh cuộc bang-giao với Trung-Hoa và một vài quốc-gia láng giềng như Ai-Lao, Cao-Miên, Miến - Điện và sau đó bang-giao với Pháp. Khi Pháp nắm quyền-hành trên bán-đảo Đông-Dương cho đến ngày 9.3.1945, Nhật đã nổ súng tại Hà-Nội và khắp Đông-Dương đánh quân-đội Pháp, và Nhật đã làm chủ tình-thế. Chính-Phủ Nhật cho rằng việc Nhật lật đổ chính-quyền Pháp tại Đông-Dương vi Pháp đã vi-phạm hiệp-ước Nhật-Pháp. Nhật sẽ giúp Việt-Nam về các xứ Đông-Dương thực-hiện độc-lập (1). Do đó, Việt-Nam bãi-bỏ hiệp-ước bảo-hộ 1884 và khôi-phục lại chủ-quyền.

Ngày 17.4.1945, vua Bảo-Đại ủy-thác cho Ông Trần-Trọng-Kim thành-lập chính-phủ. Luật-Sư Trần-Văn-Chương được cử làm ngoại-trưởng đầu tiên của Việt-Nam. Tuy nhiên, lúc bấy giờ tình-hình quốc-tế chưa ổn-định, chiến-cuộc còn đang tiếp diễn, Nhật vẫn nắm quyền tại VN cho nên nền ngoại-giao của ta còn bị giới hạn. Sau khi hai thành-phố Hiroshima và Nagasaki bị ném bom nguyên-tử, Nhật-Hoàng họp Nội-Các và

1.- Đoàn-Thêm, Hai mươi năm qua, 1945 - 1964 , tr. 4.

quyết-dịnh xin hàng ( ngày 15.8.1945 ).

Tháng 8 năm 1945 xuất-hiện Bộ-Đội Việt-Minh lấy tên là Quân-Đội Giải-Phóng. Khi Việt-Minh xuất hiện tại Hà-Nội và Saigon, Vua Bảo-Đại tuyên chiếu thoái-vị- 22.8.1945 và 1 chính-phủ lâm thời được thành-lập tại Hà-Nội với Chủ-Tịch kiêm ngoại-trưởng là Ông Hồ-Chí-Minh. Tình-hình Việt-Nam lúc đó đang rối ren : 1 phần phải đối phó với các đảng-phái trong nước, một phần đối-phó với quân-đội Trung-Hoa, Pháp. Hồ-Chí-Minh cho tổ-chức Tổng tuyển-cử, bầu Quốc-Hội, sau đó Quốc-hội nhóm họp cử 1 chính-phủ liên-hiệp kháng-chiến với chủ tịch : Hồ-Chí-Minh, Bộ-trưởng Ngoại-giao : Nguyễn-Tuông-Tam. Ngày 6.5.1946, Hồ-chí-Minh ký với Pháp (Sainteny) hiệp-dịnh sơ-bộ, Pháp thừa nhận Việt-Nam là 1 quốc-gia tự-do tự-trị, trong liên-bang Đông-Dương và trong Liên-Hiệp-Pháp. Vấn-đề ngoại-giao sẽ được thảo-luận sau (1). Hội-Nghị Đà-Lạt không thành vì Pháp vẫn muốn nắm giữ nhiều quyền-hành chi-phối về mọi mặt.

Trong lúc đó, tại Nam-Kỳ một chính-phủ do Bác sĩ Nguyễn-văn-Thịnh được thành-lập và ngày 1.6.1946 chính-phủ nước Cộng-Hòa Nam-Kỳ trình diện.

Theo khoản 8 tạm-ước ngày 14.09.1946 ( ký giữa Hồ-chí-Minh và Bộ-trưởng Pháp-quốc hải-ngoại Marius Moutet) có quy-định về mặt ngoại-giao của Việt-Nam :

" trong khi chờ đợi hai chính-phủ Việt-Pháp quy-định bằng 1 thỏa-hiệp vĩnh-viễn về nền ngoại-giao của Việt Nam với các quốc-gia khác, 1 ủy-ban hỗn-hợp Pháp-Việt sẽ quy-định sự đại-diện của Việt-Nam ở các lân-quốc và mọi sự giao-dịch giữa Việt-Nam với các lãnh-sự ngoại-quốc "

Tình trạng bang-giao Việt-Pháp đã đi đến chỗ trầm-trọng và ngày 19.12.1946, tiếng súng đã bùng nổ trên toàn cõi Việt-Nam chấm dứt sự cấu-kết giữa thực-dân và Cộng-Sản.

Sau đó quốc-gia Việt-Nam được thành-lập và Việt-Nam tuyên-bố gia-nhập Liên-Hiệp-Pháp. Hiệp-Dịnh Elysée

ngày 08.3.1949( ký giữa Quốc-Trưởng Bảo-Đại và Tổng-Thống Pháp Vincent Auriol ), đã quy-định lãnh-vực ngoại-giao của VN sẽ phông theo chính-sách đối-ngoại của Liên-Hiệp-Pháp. Trong khung cảnh thời đó, Hiệp-định Elysée đã mang lại cho Việt-Nam bước tiến quan-trọng trong việc bành-trướng sự hiện diện của Việt-Nam trong cộng-đồng quốc-tế.

Chủ-quyền ngoại-giao của Việt-Nam bắt đầu manh-nha cho đến ngày 20.7.1954, hiệp-định Genève được ký-kết (giữa Pháp và Việt-Minh), cục-diện Việt-Nam thay đổi : Bắc-Việt đặt dưới sự quản-trị của chính-quyền Công-Sản, còn Nam Việt-Nam nền đệ nhất Cộng-Hòa được khai-sinh. Chính-sách đối-ngoại trong thời-kỳ này có chiều hướng chống Cộng quyết-liệt, với 1 chính-sách đối-ngoại hợp thời.

Trong thời-gian từ ngày cách-mạng 1.11.1963 đến năm 1967 có 1 thời-gian Việt-Nam rất xáo-trộn, tình - hình này đưa đến cuộc vận-động ngoại-giao rất khó-khăn.

Hiện tại Việt-Nam Cộng-Hòa đang phải đương - đầu với 1 cuộc chiến-tranh khuynh-đảo của Cộng-Sản Bắc-Việt với sự hỗ-trợ của Cộng-Sản Quốc-Tế và đặc-biệt Công-Sản Nga-Hoa vì đây là một cuộc chiến-tranh đầy loạn toàn diện , cuộc tranh-đấu không những diễn ra trên các chiến-trường mà còn xuất-hiện trên mọi địa-hạt chính-trị, kinh-tế, văn-hóa, xã-hội và nhất là trên bình-diện ngoại-giao. Cuộc đấu-tranh ngoại-giao giữa Việt-Nam Cộng-Hòa và Cộng-Sản Bắc-Việt cũng gay go không kém gì cuộc tranh-đấu trên trận tuyến quân-sự. Do đó, công cuộc ngoại-vận của Việt-Nam Cộng-Hòa đã mang lại 1 sắc-thái riêng biệt, vượt khỏi khung cảnh một cuộc tranh-thủ thông thường ( về phương-diện ngoại-giao ).

Với sự xuất-hiện trên chính-trường quốc-tế của Mặt-Trận Giải-Phóng miền Nam , hoạt-động ngoại-giao của Cộng-Sản Bắc-Việt đã gia -tăng mạnh mẽ nhất là từ giữa năm 1962 trở đi, sau khi thất bại trên mặt-trận quân-sự vào đầu năm Mậu-Thân Cộng-Sản đã thay đổi chiến-lược bằng lòng ngồi vào hòa-dàm tại Paris.

Trong bối cảnh này, sự tranh-đấu giữa hai phe Công-Sản và Quốc-gia trên mặt-trận ngoại-giao lại càng quan-trọng.

Để khảo-sát được rõ ràng, chúng tôi chia Luận-Văn này làm hai phần :

Phần I : Chính-sách đối-ngoại hiện tại của nền đế nghị Cộng-Hòa Việt-Nam.

Phần II : Whận-xét và đề-nghị một chính - sách ngoại-giao thích-hợp.



Chính-sách đối-ngoại thay đổi tùy theo tình-thế của quốc-gia cũng như một cá-nhân phản-ứng khi gặp tình-thế khó khăn hay gặp một việc gì bất ngờ xảy đến, tuy-nhiên chính-sách phải được tính toán, kế-hoạch hóa để thỏa-mãn được chủ-trương của quốc-gia chứ không thể là một phản-ứng nhất thời nóng-nổi mù-quáng như một cá-nhân, được.

Khi hoạch-định một chính-sách dù là đối-nội hay đối-ngoại, người soạn-thảo cũng phải căn-cứ trên quyền-lợi của quốc-gia dân-tộc, trên tình-thế, an-ninh quốc-gia, vấn-đề kinh-tế .....

Chính-sách là phương-tiện để đi đến cứu-cánh, nhưng quan-niệm về sự hình-thành chính-sách sẽ thay đổi tùy theo thể-chế chính-trị tại từng quốc-gia. Riêng tại Việt-Nam Cộng-Hòa, Hiến-Pháp 01.04.1967 đã quy-định nguyên-tắc phân-quyền, việc hoạch-định chính-sách quốc-gia thuộc thẩm-quyền của Hành-Pháp do Tổng-Thống đứng đầu. Trong việc hoạch-định chính-sách này có cả việc hoạch-định chính-sách đối-ngoại nữa. Tuy-nhiên, với nguyên-tắc phân-nhiệm và phân-quyền đã được ghi trong điều 3 Hiến-Pháp nên Quốc-Hội có quyền kiểm-soát những hoạt-dộng của chính-phủ trong việc thi-hành chính-sách.

Khi chính-sách đã được hoạch-định thì cơ-quan nào có nhiệm-vụ thi-hành, và việc thi-hành chính-sách ra sao ?

Trong phần I này chúng tôi trình bày :

Chương 1 : Việc ấn-định chính-sách đối-ngoại của Việt-Nam Cộng-Hòa.

Chương 2 : Việc thực-hiện chính-sách ngoại-giao của Việt-Nam Cộng-Hòa.



CHƯƠNG I

-x-x-

VIỆC AN-ĐỊNH CHÍNH-SÁCH ĐỐI-NGOẠI  
CỦA VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

-x-

Theo điều 62 Hiến-Pháp 1967, Tổng-Thống lãnh trọng-trách hoạch-định chính-sách quốc-gia. Như vậy, Tổng-Thống có độc-quyền cấu-tạo chính-sách ngoại-giao, Quốc-Hội chỉ đóng vai-trò kiểm-soát mà thôi. Để thi-hành chính-sách đối-ngoại, Tổng-Thống được 1 số nhân-vật và Bộ Ngoại-giao phụ giúp.

TIẾT 1 : CƠ-QUAN CÓ THẨM-QUYỀN ĐỐI-NGOẠI.

ĐOẠN 1 : CƠ-QUAN AN-ĐỊNH CHÍNH-SÁCH.

A.- Cơ-quan hành-pháp :

Đứng đầu là Tổng-Thống, Tổng-Thống được quốc-dân ủy-nhiệm trao quyền lãnh-đạo quốc-gia và Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa 1967 trao quyền hoạch-định chính-sách quốc-gia trong đó có cả chính-sách đối-ngoại. Như vậy trong lãnh-vực đối-ngoại, Tổng-Thống có quyền gì ?

- quyền đại-diện quốc-gia : điều 59 Hiến-Pháp Việt-Nam đoạn 2 có quy-định : " Tổng-Thống thay mặt quốc-gia trong việc giao-thiệp với ngoại-quốc, tiếp-nhận ủy-nhiệm-thơ của các đại-diện ngoại-giao ".

Tổng-Thống là hiện thân của sự kiện-hữu và liên tục của pháp-nhân quốc-gia, Ông đại-diện quốc-gia trong các buổi lễ lớn hay những buổi tiếp-tân quan-trọng, đối với nước ngoài, ông cũng đại-diện quốc-gia khi tiếp nhân ủy-nhiệm

thor với sự hiện-diện của Tổng-Trưởng Ngoại-Giao, Giám-Đốc Nha Nghi-Lễ Phủ Tổng-Thống và 1 số nhân-viên cao-cấp khác, Ông cũng tiếp-nhận các Đại-Sứ và các đại-diện đặc-biệt ngoại-quốc được ủy-nhiệm tới Việt-Nam.

- quyền ký-kết và ban-hành các hiệp-uớc quốc-tế đoạn 3 điều 59 có ghi : " Tổng-Thống ký-kết và sau khi được Quốc Hội phê-chuẩn, ban-hành các hiệp-uớc và hiệp-định quốc-tế. "

Trên thực-tế, chúng ta thấy Tổng-Thống ít khi đích-thân Ông thương-thuyết với đại-diện ngoại-quốc ; mà Tổng-Thống thường theo dõi sự thương-thuyết qua các đại-diện ngoại-giao của Ông .

- điều-hành bang-giao : điều 59 HP 67 đoạn 1 và 3 ghi : "

+ Tổng-Thống bổ-nhiệm các Trưởng Nhiệm-số ngoại-giao ( với sự chấp-thuận của Thượng-Nghị-Viện ).

+ Tổng-Thống tiếp-nhận ủy-nhiệm-thu của các đại-diện ngoại-giao " .

Sự tiếp-nhận cũng như bổ-nhiệm Đại-Sứ chúng tôi VNCH đã thừa nhận quốc-gia hay chính-phủ đó. Như vậy, Ông chỉ chịu tiếp-nhận những Đại-Sứ của những quốc-gia mà chính Ông thừa nhận, và cũng chính tại những quốc-gia này Ông bổ-nhiệm đại-sứ VNCH.

Ngoài ra Tổng-Thống cũng có thể cử những đại-diện đặc-biệt của Ông trong một vài công-tác thương-thuyết đặc biệt. Những nhân-vật này hoạt-động dưới sự chỉ-huy trực-tiếp của Tổng-Thống, vai-trò của họ thường quan-trọng vì nhờ những đường lối ngoại-giao cá-nhân này Tổng-Thống có thể sửa soạn trước những chiều hướng đối-ngoại hầu đạt được kết-quả khả-quan hơn.

- quyền tuyên-chiến hay nghị-hòa : điều 39 HP VNCH 1967, đoạn 3 thừa nhận quyền này cho Quốc-Hội, nhưng với tư-cách Tổng Tư-Lệnh Tối-Cao Quân-Lực VNCH, Tổng-Thống điều-động quân-đội để tham-dự cuộc chiến. Trong tình-trạng khẩn-trương của đất nước, Tổng-Thống có quyền thi-hành những biện-pháp nhất-định sẽ đưa quốc-gia vào 1 cuộc chiến-tranh.

Tổng-Thống có quyền thi-hành những biện-pháp mà không cần hỏi ý-kiến của Quốc-Hội như trong tháng 3 năm 1970, Tổng-Thống VNCH đã ra lệnh cho khoảng 2 sư-đoàn quân Việt-Nam sang tham-dự chiến-sự tại Kampuchea (1).

B.- Cơ-quan Lập-Pháp : Quốc-Hội.

Mặc-dầu quyền ấn-định chính-sách được trao cho hành-pháp nhưng chúng ta có 1 cơ-quan để kiểm-soát đó là Quốc-Hội. Trong địa-hạt ngoại-giao, Quốc-Hội có đủ những phương-tiện để kiểm-soát :

- thảo-luận dự-án ngân-sách quốc-gia , trong đó có ngân-sách của Bộ Ngoại-Giao.
- quyền phê-chuẩn các hiệp-uớc quốc-tế và hiệp-định quốc-tế ( đ. 39 đoạn 2 ). Những văn-kiện này cần phải được phê-chuẩn mới có giá-trị pháp-lý.
- đ.39 kh. 3 cũng dự-liệu rằng Quốc-Hội có thẩm-quyền quyết-định việc tuyên-chiến hay nghị-hòa. Trong thực-tế, chúng ta thấy rằng nếu chờ đợi sự chấp-thuận của Quốc-Hội mới trả đũa lại những cuộc tấn-công chớp nhoáng của địch thì không phù-hợp với nhu-cầu hiện-tại của công việc Quốc- Phòng. Do đó, với tư-cách Tổng Tư-Lệnh Tối-Cao Quân-Đội, với sứ-mạng đã được long-trọng tuyên-bố trước quốc-dân " là sẽ bảo-vệ Tổ-Quốc " trong ngày nhậm-chức ( đ.53 HPVNCH 67 ), Tổng-Thống có quyền ra lệnh chống trả rồi sau đó mới hợp-pháp hóa hành-vi bằng một quyết-nghị tuyên-chiến long-trọng. Về việc nghị-hòa hòa-uớc là 1 văn-kiện chấm dứt chiến-tranh toàn-diện mà trước kia Quốc-Hội đã có hành-vi tuyên-chiến cũng cần phải được sự phê-chuẩn của Quốc-Hội.

- quyền tuyên-bố tình-trạng chiến-tranh.
- quyền kiểm-soát chính-phủ trong việc thi-hành chính-sách quốc-gia trong đó có cả chính-sách đối-ngoại.
- quyền chấp-nhận : việc bổ-nhiệm các Trưởng Thiệ-m-sở ngoại-giao ( Thượng-Nghị-Viện ) đ. 53 kh.1 HP.

1.- Lê-Đình-Chân, Luật-Hiến-Pháp 1972, tr.278.

ĐOẠN 2 : CƠ-QUAN THI-HÀNH CHÍNH-SÁCH .

Khi chính-sách đã được đề ra, tất nhiên phải có cơ-quan thi-hành, hiện nay cuộc vận-dộng ngoại-giao của Việt-Nam được sự ủng-hộ của nhiều phái-đoàn nhân-dân, phái-đoàn QH thăm-viếng các quốc-gia bạn để tuyên-truyền cho chính-nghĩa của Việt-Nam. Tuy vậy, vai-trò chủ-yếu vẫn là Bộ Ngoại-Giao.

A.- Bộ Ngoại-Giao :

Được thành-lập vào năm 1949 dưới thời Đức Quốc-Trưởng Bảo-Đại kiêm Thủ-Tướng Quốc-gia Việt-Nam, trải qua các biến-chuyển của thời cuộc, đến khi ký-kết hiệp-định Genève 1954, qua nền đệ I Cộng-Hòa rồi đến Nền đệ II Cộng-Hòa, tổ-chức Bộ Ngoại-Giao được ổn-định lại bởi :

- Sắc-Lệnh 162 ngày 03.03.1968 của Ủy-Ban Hành-Pháp Trung-Ưong ;

- Nghị-Định số 28 ngày 14.6.1960 của Tổng-Ủy Viên Ngoại-Giao ;

Với kế-hoạch phát-triển bang-giao với các quốc-gia trên thế-giới, đề cao uy-tín quốc-gia và ngăn -chặn sự bành-trướng ảnh-hưởng của Cộng-Sản, hoạt-động của Bộ Ngoại-Giao càng ngày càng mạnh. Để đáp ứng với nhu-cầu công-vụ, trong khuôn-khố kế-hoạch cải-tổ hành-chánh từ địa-phương đến trung-ương theo chỉ-thị của Tổng-Thống. Đồng thời tăng hiệu-năng công-tác, Bộ Ngoại-Giao đã thực-hiện một sự cải-tổ cơ-cấu điều-hành trung-ương Bộ và các nhiệm-sở hải-ngoại.

1/. Trung-Ưong Bộ :

Dưới sự điều-khiển của Tổng-Trưởng với sự phụ-giúp của các phụ-tá Tổng-Trưởng, Trung-ương Bộ gồm :

a- Văn-Phòng Tổng-Trưởng :

. Phòng Mật-Mã : soạn thảo các ám-hiệu điện-tín dành cho Bộ, sủ-quần gửi đi hay về, tiếp-nhận và gửi công-văn mật.

. Phòng An-Ninh Hành-Chánh : được thiết

lập theo chỉ-thị của Thủ-Tướng Chính-Phủ qua Thông-Tu số 54-TT Th.T/GTCS ngày 17.3.1970 với mục-đích bảo-toàn an-ninh nhân-viên, công-sở, tài-liệu .....

. Phòng Tín-Hàm : gửi và nhận tín-hàm từ trung-ương gửi các nhiệm-sở và ngược lại.

. Phòng Liên-Lạc Quân-Sự : liên-lạc với phái-đoàn quân-sự VN tại ngoại-quốc và phái-đoàn quân-sự ngoại-quốc tại Việt-Nam.

b- Nha Tổng Thư-Ký :

dưới quyền điều-khiển của 1 Tổng Thư-Ký có Phó Tổng Thư-Ký phụ-tá để giải-quyết các vấn-đề khẩn-cấp và lâm-thời thay thế Tổng Thư-ký khi vắng mặt. Nha Tổng thư-ký gồm có 5 nha và 1 sở :

. Nha Nhân-Viên Lễ-Toán : phụ-trách các vấn-đề liên-quan đến nhân-viên : việc tuyển-dụng, đề-nghị thăng-thưởng hay trừng phạt nhân-viên có lỗi, lương-bổng phụ-cấp cho nhân-viên .... Đặc-biệt tại Bộ Ngoại-Giao có 1 phòng Quỹ Ứng-Trước có nhiệm-vụ kiểm-soát các hồ-sơ, tài-liệu chứng-minh của các sứ-quán .

. Nha Nghi-Lễ : phụ-trách vấn-đề nghi-thức, trình ủy-nhiệm-thư, thực-hiện các chương-trình thăm-viếng của các phái-đoàn, chính-khách ngoại-quốc ....

. Nha Lãnh-Sự : liên-lạc với các Bộ và cơ-quan có trách-nhiệm về vấn-đề Việt-Kiều ở hải-ngoại, cấp tư thông-hành chiếu-khán .....

. Nha Pháp-Lý và Hội-Nghị Quốc-Tế : nghiên-cứu các vấn-đề về phương-diện pháp-lý như các dự-thảo hiệp-uớc hay thỏa-hiệp về tư-pháp quốc-tế ....

Soạn thảo các chỉ-thị cho các phái-đoàn đi dự hội-nghị quốc-tế, thiết-lập các phái-bộ, liên-lạc với các Bộ để tổ-chức các hội-nghị quốc-tế tại Việt-Nam ...

. Nha Kinh-Tế Tài-Chánh Xã-Hội : liên-lạc với các tổ-chức quốc-tế và các cơ-quan liên-hệ ở địa-phương

chính-sách ; kinh-tế chung, khuếch-trương nền thương-mại quốc-tế của VNCH .....

. Sở Văn-Thư Văn-Khố : phân-phối và tiếp-nhận các công-văn từ các cơ-quan gửi đến Bộ và của Bộ gửi đến các cơ-quan khác, các nha-sở tại Bộ và các nhiệm-sở tại hải-ngoại. Tập trung, lưu-trữ các tài-liệu về Việt-Nam, ngoại-quốc, lập văn-kiện tổng-quát về các vấn-đề có tính cách lợi-ích quốc-tế .....

c- Văn-Phòng Phụ-Tá Chính-Tri :

gồm 1 số nha chính-trị như : Mỹ-Châu và Liên-Hiệp-Quốc, Chính-trị Âu-Châu, Phi-Châu, Á-Châu Thái-Bình-Dương và Nha Thông-Tin Báo-Chí. Tùy theo phạm-vi khu-vực hoạt-động, các nha có nhiệm-vụ :

- . tập-trung tin-tức về chính-trị tổng-quát,
- . khai-thác, phúc-trình của các phái-đoàn về nhân-viên ngoại-giao ở ngoại-quốc,
- . thảo huấn-thị gửi các đại-diện Việt Nam tại ngoại-quốc,
- . phổ biến thông-cáo của Bộ cho báo-chí,
- . phân-phối tài-liệu báo-chí cho các sứ-quán và các nha, sở thuộc Trung-Uơng Bộ,
- . soạn-thảo ấn-định tập-san,
- . phụ-trách các vấn-đề kỹ-thuật cho các buổi họp, chuẩn-bị các cuộc họp báo,

d- Văn-Phòng Phụ-Tá Nghiên-Cứu và Suu-Tầm :

Để có đủ yếu-tố bành-vực lập-trường của quốc-gia, cần phải nghiên-cứu trước khi đi đến 1 quyết-định, nhất là trong lãnh-vực ngoại-giao, những quyết-định rất quan-trọng do đó cơ-quan nghiên-cứu và suu-tầm được thành-lập bởi ND số 291/NVKT/I/ND ngày 22.8.1970, với nhiệm-vụ cung-ứng tài

liệu, dữ-kiện góp phần vào việc thảo-hoạch một chính-sách, đồng thời cơ-quan này vừa nghiên-cứu các vấn-đề liên-quan đến:

- chính-sách của chính-phủ,
- các đảng-phái chính-trị và đoàn-thể tôn-giáo
- Cộng-Sản Quốc-Tế và Cộng-Sản Việt-Nam,
- đường lối ngoại-giao,
- cung-cấp tài-liệu quảng-bá đường lối của chính-phủ,

Ngoài ra, còn có Trung-Tâm Huấn-Luyện Ngoại-Giao với nhiệm-vụ huấn-luyện nhân-viên các cấp.

e- Phái-Đoàn VNCH Giao-Dịch với Ủy-Hội Quốc-Tế Kiểm-Soát Đình-Chiến tại Việt-Nam :

VNCH không ký tên trong Hiệp-Định Genève, nhưng chủ-trương tái-lập, duy-trì hoà-bình trên giải đất Việt Nam từ Ái Nam-Quan đến mũi Cà-Mau, chính-phủ VNCH đã hợp-tác và giúp đỡ Ủy-Hội Quốc-Tế Kiểm-Soát đình-chiến tại VN.

Mục-tiêu hoạt-động của phái-đoàn giao-dịch :

- thay mặt chính-phủ giao-thiệp với UHQT,
- giúp đỡ về mặt vật-chất cho UHQT,
- vạch rõ và tố-cáo những vụ vi-phạm hiệp-định Genève 1954, mọi âm-mưu xảo-trá của Cộng-Sản ....

Nhưng sau ngày 27.1.1973, hiệp-định về chấm - dứt chiến-tranh lập lại hoà-bình tại VN được ký-kết, phái-đoàn VNCH giao-dịch với UHQT kiểm-soát đình-chiến tại VN được giải-tán.

2/. Các Nhiệm-Sở Ngoại-Giao :

Đại-diện cho quốc-gia trong các lãnh-vực văn-hóa, chính-trị, kinh-tế, bảo-vệ kiều-dân tại hải-ngoại ... VN đã thiết-lập các tòa đại-sứ, tổng lãnh-sự tại 1 số các quốc-gia trên thế-giới.

Hiện nay, VNCH đã được trên 80 quốc-gia thừa nhận, và đã thiết-lập bang-giao trên cấp bậc Đại-Sứ với 49

quốc-gia, trên cấp bậc Tổng Lãnh-Sự với 2 quốc-gia, 1 Văn-Phòng đại diện Hội-Đồng Du-Học tại Canada, Văn-Phòng Đại-Diện Thường-Trực của VNCH cạnh các tổ-chức quốc-tế tại Genève, Văn Phòng Quan-Sát Viên thường-trực cạnh Liên-Hiệp-Quốc tại New-York.

Đứng đầu mỗi nhiệm-sở là 1 Đại-Sứ hoặc Tổng-Lãnh-Sự hay Lãnh-Sự với sự phụ giúp của 1 số nhân-viên được cử từ trung-ương đến hay tuyển tại địa-phương. Số nhân-viên này gồm có Cố-Vấn Ngoại-Giao, Tham-Vụ Ngoại-Giao, Tùy-Viên .....

Thông-thường mỗi nhiệm-sở được tổ-chức như sau :

- ban chính-trị, thông-tin báo-chí ; nghi-lễ : phụ-trách phúc-trình hoạt-động chính-trị, diễn-thuyết liên-lạc với chính-quyền sở tại, với ngoại-giao đoàn, tổ-chức các lễ Việt-Nam, phổ-biến các tài-liệu tranh ảnh, liên-lạc báo-chí ..

- ban lãnh-sự, văn-hóa, kinh-tế : phụ trách chiếu-khẩn thông-hành, các vấn-đề liên-quan đến Việt-Kiều, vấn đề hộ-tịch, kinh-tế thương-mại .....

- ban hành-chánh : phụ-trách nhân-viên ....

Ngoài Bộ Ngoại-Giao là công-cụ để thi-hành chính-sách, còn có các nhà ngoại-giao đại-diện chính-quyền, đại diện cho quốc-gia tại hải-ngoại.

#### B.- Trách-vụ của đại-diện ngoại-giao :

Theo GS. MORGENTHAU, đại-diện ngoại-giao có các trách-vụ sau : (1)

- đại-diện tượng-trung,
- đại-diện pháp-lý,
- đại-diện chính-trị,

-----  
1. Trương Hữu-Lương, Một Quan-Niệm về Chính-Sách Đối-Ngoại của VNCH, 69-70, tr 65



**THƯ-VIỆN QUỐC-GIA**

1. Đại-diện tượng-trung :

Với tư-cách này, các nhà ngoại-giao có nhiệm vụ tham-dự các buổi tiếp-tân do chính-quyền địa-phương hay các đại-diện ngoại-giao của các quốc-gia khác tổ-chức và ngược lại cũng phải tổ-chức các buổi tiếp-tân, tiếp-tân để khoản đãi. Đây là 1 sự-kiện để thử-thách xem mức độ uy-tín hay thiện-cảm mà nhà ngoại-giao đó đạt được trong giới chính-quyền hay các đại-diện các quốc-gia khác tại nhiệm-sở, các nhà ngoại-giao có thể lợi dụng những buổi tiếp-tân để tuyên-truyền, giải-thích đường lối chính-sách quốc-gia.

2.- Đại-diện pháp-lý :

Đại-diện pháp-lý của chính-phủ cũng như đại-diện cho các xí-nghiệp, hãng buôn đặt tại nước ngoài. Với tư-cách này, nhà ngoại-giao hành-động cho pháp-nhân, tuyên-bố những điều ràng buộc pháp-nhân đó, ký-kết các văn-kiện và hoạt-động trong khuôn-khố quy-chế pháp-nhân đó.

Thí dụ : tại 1 quốc-gia nào đó đại-sứ Việt-Nam Cộng-Hòa đại-diện cho chính-phủ VN thi-hành những nhiệm-vụ pháp-lý mà Hiến-Pháp và Luật-Pháp cho phép cùng với những chỉ-thị của chính-phủ cho phép ông được làm, ông có thể ký một thỏa-hiệp hay chuyển-giao hoặc tiếp-nhận những tài-liệu phê-chuẩn để áp-dụng 1 hiệp-uớc được ký-kết trong cuộc thương-thuyết với chính-quyền sở tại để tiến đến 1 thỏa-hiệp hồ-tương. vị đại-diện ngoại-giao có nhiệm-vụ trình bày quan-điểm của chính-phủ ông, dung-hòa mâu-thuẫn với phe đối-diện và cuối cùng ký-kết thỏa-hiệp nếu đạt được sự thỏa thuận. Ngoài ra, nhà đại-diện ngoại-giao có nhiệm-vụ bảo - vệ kiều-dân sống trên lãnh-thổ đó, đại-diện tại các hội-nghị quốc-tế hay các cơ-quan chuyên-môn của Liên-Hiệp-Quốc, ông sẽ nhân-danh quốc-gia và theo chỉ-thị của chính-phủ nhà ngoại-giao bỏ phiếu.

3.- Đại-diện chính-trị :

Theo GS. MORGENTHAU, 1 trong 4 tác-vụ của nền ngoại-chánh : " 1 nền ngoại-chánh cần phải ấn-định các mục-

tiêu của nó tùy theo quyền-lực hiện tại có cho phép theo đuổi các mục-tiêu đó không?" (1). Như vậy, đây là bổn-phận của nhà ngoại-giao, nhà ngoại-giao cần phải cộng-tác với Trung-Ương Bộ Ngoại-Giao trong việc thảo-hoạch chính-sách đối-ngoại. Nhà ngoại-giao còn có phận-sự quan-sát tình-hình địa-phương và phúc-trình về trung-ương. Muốn hiểu rõ tình trạng của nước mà mình đến, các nhà ngoại-giao phải có những mối giao-hảo với các giới trong chính-quyền địa-phương: các lãnh-tụ chính-trị, tinh-thần, báo-chí, các đoàn-thể.... Nhờ các cuộc tiếp-xúc này nhân-viên ngoại-giao mới hiểu được quan-điểm, chính-sách của chính-phủ địa-phương đối với các vấn-đề quốc-tế, đối với quốc gia mình, chiều hướng chính-trị cũng như chủ-trương của phe đối-lập.

Hiện nay bên cạnh các sứ-quán thường có những Phòng Tùy-Viên Quân-Lực do các sĩ-quan cao-cấp điều-khiển, với nhiệm-vụ thu-thập tin-tức liên-quan đến vấn-đề quân-sự. Các vị sĩ-quan này được các Tùy-Viên kinh-tế, thương-mại của sứ-quán trợ-lực bằng cách cung-cấp tin tức liên-quan đến chiều hướng kinh-tế, phát-triển kỹ-nghệ những địa-điểm của các kỹ-nghệ có liên-hệ chiến-tranh. Muốn lượng-giá về quyền-lực thực-sự của quốc-gia sở tại, các nhà đại-diện ngoại-giao thường dùng hình-thức hệ-thống tình-báo.

Với tư-cách đại-diện chính-trị, nhất là hiện nay Việt-Nam Cộng-Hòa đang phải đương đầu với cuộc xâm-nhập của Cộng-Sản, đại-diện VNCH cần phải làm cho du-luận quốc-gia sở tại hiểu rõ bản-chất cuộc chiến-đấu chống Cộng của nhân-dân Việt-Nam, cuộc chiến-đấu tự-vệ để cho miền Nam VN khỏi bị đặt dưới sự thống-trị của đế-quốc Đỏ.

---

1.- Trương-Hữu-Lương, Một Quan-Niệm Về Chính-Sách Đối-Ngoại của VNCH, 1969-1970, tr, 65.

TIẾT 2 : NHỮNG NGUYÊN-TẮC CĂN-BẢN, MỤC-TIÊU,  
ĐƯỜNG LỐI THI-HÀNH CHÍNH-SÁCH ĐỐI-NGOẠI CỦA VNCH.

ĐOẠN 1 : NHỮNG NGUYÊN-TẮC CĂN-BẢN .

Chính-sách đối-ngoại phản-ảnh những nhu-cầu, những hy-vọng cũng như những mục-tiêu của 1 dân-tộc. Do đó, chính-sách đối-ngoại là tôn-chỉ hoạt-động của quốc-gia ở bên ngoài để thực-hiện những mục-tiêu ở bên trong. Chính-sách đối-ngoại của VNCH đã thay đổi để có thể thích-hợp với thời-cuộc quốc-tế và hoàn-cảnh chính-trị quốc-nội, vì thế sau ngày 27. 01.1973, VNCH đã phải chuyển sang hình-thức đấu-tranh chính-trị và song song với cuộc đấu-tranh này hoạt-động ngoại-giao của VNCH đã gia-tăng mạnh-mẽ, và chính-sách đối-ngoại đã dựa trên căn-bản :

- Việt-Nam là 1 xã-hội có tổ-chức :

Ngay từ thời xưa, người ta nhận thấy người VN đã có 1 tinh-thần hợp-tác rất chặt-chẽ, có những làng trong đó dân cùng sống chung về 1 nghề và họ giữ nghề không dạy cho dân làng khác. Xã-Hội VN thời đó dựa trên căn-bản gia-đình, trên gia-đình là thôn-xã, phủ-huyện .... Sự liên-lạc giữa các làng cũng như sự bang-giao giữa các quốc-gia trên thế-giới vậy. Tinh-thần hợp-tác vững chắc giữa các làng còn được xây- dựng trên căn-bản nho-học nữa, nên các cụ đồ nho ngày xưa đã có học-trò từ các làng khác đến học. Không những vậy, dân-tộc VN có tinh-thần cởi mở với xã-hội bên ngoài nhờ giữ được cá-tính và đặc-điểm của họ, do đó, chính-sách đối-ngoại của Việt-Nam Cộng-Hòa phải có tính-cách hiếu-động.

- Vị-trí địa-dư của VN :

VNCH có 1 vị-thế quan-trọng, đây là giao-điểm của các nền văn-hóa. Do đó, VN chịu ảnh-hưởng ba tư-tưởng Lão, Khổng, Phật cùng với sự du-nhập Thiên-Chúa-Giáo từ Tây-Phương đến, hợp với tinh-thần khoan-dung của dân Việt thành 1 nền văn-hóa đặc-biệt Việt-Nam mà tương-đồng và hòa-hoãn là những

nét chính. Với 1 nền văn-hóa quốc-gia phát-sinh từ 1 sự hợp-tác của các trào-lưu quốc-tế, VN là một xã-hội mở rộng. Do vậy nhà ngoại-giao cần phải đẩy mạnh các hoạt-động vào công cuộc hợp-tác quốc-tế.

Với 1 vị-trí địa-du đặc-biệt, Việt-Nam đã được nhiều quốc-gia trên thế-giới công-nhận, và VN cũng đã thiết lập quan-hệ ngoại-giao với trên 80 quốc-gia khác; sau ngày ký hiệp-định Ba-Lê 27.01.1973, bang-giao giữa VNCH và một số quốc-gia được củng-cố, khiến tư-thế của VNCH trở nên vững mạnh và được sự ủng-hộ cùng thiện-cảm của chính-quyền địa-phương, và dân-chúng địa-phương dành cho chúng ta.

- Tinh-thần hiếu-động và nhu-cầu phát-triển kinh-tế :

Với 1 tinh-thần hiếu-động, dân-tộc Việt-Nam đã tiến dần về phương Nam và sau đó sang phía Tây để mở rộng bờ cõi. Vào thế-kỷ 20, mặc-dẫu không còn chiếm đất bên ngoài, nhưng tinh-thần hiếu-động vẫn còn tiềm-tàng trong các hoạt-động ngoại-giao hiện tại.

Các hoạt-động ngoại-giao của VNCH theo đúng trào-lưu tu-tướng mới không nhằm mục-dịch thôn tính nhưng vẫn năng-động trong việc bảo-vệ hoà-bình thế-giới. Vì khi mà tu-tướng dân-tộc tu-quyết là ý-thức-hệ của thế-giới, chỉ có hoà-bình thế-giới mới duy-trì được hạnh-phúc của con người. Mục-tiêu của nền ngoại-giao VNCH là củng-cố hoà-bình thế-giới, vì chỉ có trong 1 khung-cảnh thế-hòa-bình quốc-tế thì VNCH mới phát-triển được trên phương-diện kinh-tế (1).

Trong khuôn-khố thực-hiện hòa-bình, công cuộc tái-thiết và phát-triển quốc-gia đã được chính-phủ đặc-biệt chú-trọng với mục-tiêu tiến tới 1 nền kinh-tế vững mạnh, tự-túc tự-cường, nâng cao đời sống nhân-dân. Nhưng với 1 nền kinh-tế bị cuộc chiến làm đình trệ, trong giai-đoạn sơ-khởi VNCH

1.- Từ-Minh, Chính-sách đối-ngoại của VNCH trong thời hậu-chiến, Báo Dân-Chủ ngày 13 và 14.02.1974.

còn cần nhiều sự trợ-giúp và hợp-tác về tư-bản, dịch-vụ, kỹ-thuật ....

DOAN 2 : MỤC-TIÊU .

Trong tình-thế hiện nay, hoạt-động ngoại-giao của VNCH nhằm vào các mục-tiêu chính :

- chúng tỏ cho thế-giới rõ rằng tại miền Nam Việt-Nam chỉ có 1 chính-phủ duy nhất, hợp-hiến và hợp-pháp, là chính-phủ Việt-Nam Cộng-Hòa;

- cải-thiện, củng-cố các giây thân-hữu sẵn có và mở rộng liên-lạc ngoại-giao với mọi quốc-gia trên thế-giới không phân-biệt chế-độ, màu sắc chính-trị miễn là tôn-trọng chủ-quyền và không xen vào nội-bộ miền Nam Việt-Nam .

Nhân ngày nhậm chức năm 1967, Tổng-Thống VNCH Nguyễn-Văn-Thiệu cũng đưa ra " 1 chính-sách ngoại-giao là giao-hảo thân-hữu với tất cả mọi quốc-gia bất chấp chế-độ chính-trị nội-bộ của họ, miễn là độc-lập tự do và chủ-quyền của Việt-Nam Cộng-Hòa được tôn-trọng " .

DOAN 3 : DƯỠNG LỜI THI- HÀNH CHÍNH-SÁCH .

Sau khi ký-kết hiệp-định Ba-Lê ngày 27.1.1973 Việt-Nam Cộng-Hòa với tinh-thần hiếu-hòa sẵn có, muốn đem lại hòa-bình cho xứ sở, mặc dù biết rằng phe Cộng-Sản chỉ lợi dụng hiệp-định để nghỉ ngơi, và chuẩn-bị các cuộc chiến-tranh nên VN vẫn cố gắng vận-động mọi nỗ-lực trong lãnh-vực ngoại-giao để bảo-vệ nền độc-lập quốc-gia trước sự đe dọa của Cộng-Sản. Với mục-đích đó, Việt-Nam Cộng-Hòa đã thi-hành những đường lối sau :

- bảo-vệ chủ-quyền quốc-gia trước sự đe dọa của Cộng-Sản :

Nguyên ngoại-trưởng Trần-Văn-Lâm, trong bài diễn-văn đọc ngày 03.03.1970, có đề-cập đến vấn-đề này. Theo ông, cần phải tranh-thủ chủ-quyền và quyết-định lấy vận-mạng của chúng ta trước những hành-vi hay lời nói xâm-phạm

đến chủ-quyền quốc-gia của những người bạn đồng-minh, song song với việc bảo-toàn lãnh-thổ. Sự phân chia vĩ-tuyến 17 chỉ được coi là giới tuyến tạm thời và không vì vậy mà Việt-Nam từ bỏ chủ-quyền chính-thống từ Sài Nam-Quan đến mũi Cà-Mau. Sự kiện này nhằm tranh-thủ các quốc-gia bạn để ủng-hộ chủ-nghĩa của VN. Do đó, VNCH phải nỗ-lực xây-dựng chính-thể dân-chủ, cố-gắng tự-lực tự-cường để càng ngày càng giảm bớt sự ỷ-lại vào đồng-minh hầu có thể thoát khỏi áp-lực của ngoại-bang, đồng thời nuôi-đưỡng tinh-thần độc-lập và phát-triển.

Trong chiều hướng này, tại bản hội-nghị Ba-Lê, các nhà ngoại-giao đã cố-gắng đưa vào bản hiệp-định những điều khoản bảo-đảm tương-lai VNCH. Nhờ thái-độ cương-quyết của VNCH nên việc ký-kết hiệp-định đã phải hoãn lại đến ngày 27.01.1973.

Theo hiệp-định, vùng phi quân-sự được coi như là giới tuyến quân-sự mà hai bên miền Nam, Bắc phải tôn-trọng. Sự thành-lập Hội-Đồng Hòa-Giải và Hòa-Hợp Dân-Tộc có nhiệm-vụ hòa-giải dân-tộc và tổ-chức tổng tuyển-cử. Sự hiện-diện của VNCH song song với phái-đoàn Mặt-Trận Giải-Phóng Miền Nam tại Hội-Nghị La Celle St Cloud chứng tỏ thiện-chí hòa-bình của VNCH đồng thời ngăn chặn mọi âm-mưu của CS lợi-dụng hội-nghị để :  
tuyên-truyền.

- đoạn-giao với bất cứ quốc-gia nào thừa-nhận Mặt-Trận Giải-Phóng Miền Nam :

Mặc dầu hiệp-thương với CS nhưng bất cứ lúc nào chính-phủ VNCH vẫn giữ quan-niệm tại miền Nam này chỉ có 1 chính-phủ duy-nhất hợp-hiến và hợp-pháp mà thôi. Do đó, VNCH đã đoạn-giao với Sénégal vào tháng 08 năm 1973 khi chính-phủ quốc-gia này thừa-nhận Mặt-Trận Giải-Phóng Miền Nam. Sự-kiện này đã khiến cho 1 số quốc-gia muốn thừa-nhận MTGPMN phải từ bỏ ý-định.

- đẩy mạnh hợp-tác quốc-tế :

VNCH nhờ ở 1 vị-thế quan-trọng trong vùng Đông Nam-Á, nên an-ninh của VNCH được bảo-đảm nếu sự an-ninh

Việt-Nam kêu gọi thế-giới giúp đỡ tích-cực về mặt kỹ-thuật và trang-bị máy-móc. Việt-Nam sau những năm dài chiến-dấu cần tái-thiết để phát-triển. Ngoài ra, VNCH còn những tài-nguyên chưa được khai-thác, do đó cần khuyến-khích sự đầu-tư của ngoại-quốc để gây dựng 1 nền kỹ-nghệ căn-bản phù hợp với khả-năng tiêu-thụ đồng thời giúp công việc làm cho thợ khỏi bị thất-nghiệp trá-hình. Trong bài diễn-văn đọc tại trường Cao-Đẳng Quốc-Phòng ngày 09.6.71, cựu ngoại-trưởng Trần-Văn-Lâm có tuyên-bố : " ngay từ bây giờ vấn-đề cầu-viện đã trở thành cần thiết. Trong tương-lai nó cũng sẽ giữ 1 vai-trò trọng-đại nếu ta muốn tranh-thủ 1 thời-gian sớm thoát khỏi tình-trạng kém mở mang và theo kịp đà phát-triển của lân-bang ". Không phải viện-trợ nào ta cũng nhận mà còn phải tùy thuộc hình-thức viện-trợ nữa. Cựu ngoại-trưởng cũng nói : " Ngoại-viện có thể thực-hiện dưới hình-thức tặng-đỡ, tín-dụng hay viện-trợ kỹ-thuật để hoàn tất chương-trình kiến-thiết, nhưng với điều-kiện cốt yếu là quốc-gia viện-trợ không được dựa vào đó để ràng buộc ta bất cứ việc gì làm sát mẻ chủ-quyền quốc-gia. "

- viện-trợ kỹ-thuật cho các quốc-gia thân-hữu

Phi-Châu:

Việt-Nam Cộng-Hòa trừu tính viện-trợ chuyên-viện cho các quốc-gia thân-hữu Phi-Châu, công cuộc viện-trợ rất cần-thiết cho các quốc-gia khiếm-khai, Đây là phương-tiện hữu-hiệu đã gây cảm-tình và bành-trướng ảnh-hưởng của VNCH tại Phi-Châu khả-đĩ giúp chúng ta chiếm được ưu-thế tại phần đất này so với Bắc-Việt. Ngoài ra hoạt-động của chính-quyền còn được bổ-khuyết bằng những hoạt-động của tu-nhân địa-phương và Việt-Kiều.

chung cho toàn vùng Đông Nam-Á không bị đe dọa. Do đó chúng ta cần thắt chặt mối bang-giao với các quốc-gia lân-cận để thành-lập những kế-hoạch bảo-vệ cho nhau trước nguy-cơ xâm-lãng của Cộng-Sản. VNCH tiếp tục tham-gia các tổ-chức quốc-tế như Tổ-Chức Văn-Hóa Giáo-Dục và Khoa-Học Thế-Giới ( UNESCO ), Tổ-Chức Lương-Nông ( FAO ), Tổ-Chức Lao-Động Quốc-Tế ( ILO ) .... để cùng với các tổ-chức này thực-hiện 1 cộng-dồng khu-vực trong đó hòa bình trật-tự và tiến-bộ được bảo-đảm. Sự hợp-tác địa-phương đặc-biệt chú-trọng và hơn lúc nào hết trong những năm qua VNCH hoan-ngênh và ủng-hộ các tổ-chức quốc-tế như SEATO, ASEAN, ASPAC vì lập-trường của tổ-chức có lợi về phía VN. Ngoài ra, nền ngoại-giao VNCH còn có vai-trò quan-trọng trong vùng Đông Nam-Á, việc hợp-tác giữa các quốc-gia vùng Đông Nam-Á trong khuôn-khố hợp-tác vùng, VN đặc-biệt chú-ý tới tình-hình Lào và Kampuchea .

VNCH đã mở rộng bang-giao với Do-Thái lại vừa có thái-độ cởi mở với Ả-Rập . Với tinh-thần hợp-tác đó, trong năm 1973, bang-giao giữa VNCH và 1 số quốc-gia trên thế-giới đã được củng-cố khiến cho tư-thế của VNCH tại các nước này trở nên vững mạnh hơn với sự ủng-hộ và thiện-cảm mà chính-phủ cũng như dân-chúng địa-phương dành cho VNCH, tại Âu-Châu VN đã tái lập bang-giao với Pháp ngày 13.04.1973.

- mở rộng liên-lạc ngoại-giao :

Trong thời đệ I Cộng-Hòa, VN không chấp-nhận nguyên-tắc " lưỡng đại-diện " nên VNCH đọan-giao với tất cả các quốc-gia thừa nhận Bắc-Việt thì trái lại nền đệ II Cộng-Hòa, chính-sách ngoại-giao mềm dẻo hơn nghĩa là chấp-nhận bang-giao với các quốc-gia thừa-nhận Bắc-Việt. Sự-kiện Bắc-Việt tự thành-lập bang-giao với các quốc-gia mà VNCH có sự bang-giao, đương-nhiên coi Bắc-Việt như là 1 chủ-thể của Luật Quốc-Tế. Do đó, mọi hành-động gây-hấn hay can-thiệp của Bắc-Việt vào miền Nam coi như là 1 vi-phạm quốc-tế.

- yểm-trợ nã-lực phát-triển kinh-tế :



C H Ư Ơ N G    I I

-x-x-

V I Ệ C   T H Ự C - H I Ệ N   C H Í N H - S Á C H   N G O A I -  
G I A O   C Ủ A   V I Ệ T - N A M   C Ō N G - H Ò A .

-x-

Trong cuộc chiến-tranh kéo dài hơn 1/4 thế -  
kỷ mà kết-quả quyết-định cuối cùng chưa có, thì lẽ dĩ-nhiên  
thương-thuyết là giải- pháp hợp-lý nhất để thay-thế tiếng súng  
kết thúc sự đổ máu và tiến tới hòa-bình. Với sự hỗ-trợ của  
toàn khối Cộng-Sản Quốc-Tế, Cộng-Sản Bắc-Việt đã mở các cuộc  
xâm-lăng võ-trang VNCH. Với thiện-chí hòa-bình, tinh-thần đoàn  
kết quốc-gia và hòa-giải dân-tộc, VNCH cũng như các quốc-gia  
đồng-minh đã đưa ra 1 số giải-pháp nhằm chấm dứt chiến-cuộc  
tại Việt-Nam.

TIẾT 1 : C Á C   G I A I - P H Á P   N H Ậ M   C H Ạ M   D Ứ T   C H I Ệ N - C U Ộ C

T A I   V I Ệ T - N A M   C Ō N G - H Ò A .

ĐOẠN 1 : L Á P - T R Ư Ờ N G   C Ủ A   V N C H   V Ậ   C Á C   P H E   L I Ệ N - H Ệ .

Các giải-pháp hòa-bình nhằm hai lãnh-vực :  
chính-trị và quân-sự. Đối với giải-pháp quân-sự VNCH cũng như  
các quốc-gia đồng-minh và Cộng-Sản Bắc-Việt đã đưa ra nhiều  
vấn-đề như rút quân, ngưng bắn, và vấn-đề tù-binh.

A. - Giải-pháp quân-sự :

a/. Vấn-đề ngưng bắn :

Vì tha-Thiết với hòa-bình, tiến thêm Một  
bước trên đường mưu tìm giải-pháp ôn-hòa cho chiến-cuộc tại  
Đông-Dương, trong tuyên-bố kế-hoạch hòa-bình 5 điểm ngày 08.10

1970, Tổng-Thống VNCH có tuyên-bố ngưng bắn tại chỗ trên toàn cõi Đông-Dương.

Để đạt mục-tiêu này, VNCH đề-nghị thảo-luận ngay việc đặt 1 cơ-chế hữu-hiệu để kiểm-soát việc ngưng bắn, không bên nào được lợi dụng ngưng bắn để tăng-cường lực-lượng của mình bằng cách đưa thêm lực-lượng chiến-đấu từ bên ngoài vào. Việc ngưng bắn bao gồm tất cả mọi hành-động gây hấn trên toàn cõi Đông-Dương và phải đưa đến việc văn-hồi hòa-bình.

Ngưng bắn để tạo 1 bầu không-khí hòa dịu tại bàn hội-nghị hầu đạt 1 giải-pháp cho chiến-cuộc. Đề-nghị của VNCH không ràng buộc với điều-kiện tiên-quyết nào, đồng thời lại trừ-liệu việc giám-sát và kiểm-soát hữu-hiệu có thể văn-hồi hòa-bình 1 cách lâu dài và bền vững.

Hoa-Kỳ đề-nghị tất cả các lực-lượng võ-trang trên khắp Đông-Dương hãy ngừng bắn và ở nguyên tại vị-trí cũ. Đây là cuộc ngưng bắn tại chỗ, đề-nghị 5 điểm của Hoa-Kỳ trong bài diễn-văn ngày 07.10.1970 của Tổng-Thống R.M. NIXON về Việt-Nam và Đông Nam-Á. Tuy-nhiên, cuộc ngưng bắn cần phải có 1 số nguyên-tắc áp-dụng như :

- cần phải được giám-sát 1 cách hữu-hiệu bởi các quan-sát viên quốc-tế cũng như bởi chính các phe liên-hệ,

- các bên tham-chiến không được lợi-dụng sự ngưng bắn để tăng-cường thực-lực của mình,

- cuộc ngưng bắn gồm tất cả mọi loại hoạt-động dừng trong cuộc chiến như oanh-tạc và khủng-bố,

Riêng đối với Cộng-Sản, trong phiên họp khoảng đại 94 tại cuộc Hòa-Dàm Paris ngày 10.12.1970, B. Nguyễn-Thị-Bình đã đưa ra đề-nghị ngưng bắn 3 điểm như sau :

- sự thực-hiện ngưng bắn giữa lực-lượng võ-trang phân-dân giải-phóng miền Nam VN với quân-đội Mỹ, nhân-viên quân-sự Mỹ và của các nước ngoài thuộc phe Mỹ ra khỏi

miền Nam Việt-Nam trước ngày 30.06.1971,

- sẽ thực-hiện ngưng bắn giữa các lực-lượng võ-trang nhân-dân giải-phóng miền Nam VN với các lực-lượng của chính-phủ Saigon, ngay sau khi chính-phủ Cách-Mạng Lâm - Thời Cộng-Hòa miền Nam Việt-Nam, chánh-quyền Saigon không có các Ông Kỳ - Thiệu - Khiêm, tán-thành hòa-bình, độc-lập, trung - lập, dân-chủ thỏa-thuận với nhau về việc lập chính-phủ liên-hiệp lâm-thời gồm 3 thành-phần để bổ-chức tổng tuyển-cử như đã nói trong tuyên-bố ngày 17.3.1970 của chính-phủ Cách-Mạng Lâm Thời Cộng-Hòa miền Nam Việt-Nam,

- Các bên sẽ cùng nhau định ra những biện - pháp nhằm bảo-đảm sự tôn-trọng và thi-hành nghiêm-chỉnh các điều đã được thảo-luận,

Với đề-nghị ngưng bắn của CSBV ngày 10.12.70 (1) chúng ta thấy rõ thâm-ý của Cộng-Sản : ngưng bắn với lực-lượng đồng-minh của Việt- Nam để họ có thể tập-trung lực-lượng tấn-công chúng ta, và thế-giới có thể hiểu lầm đây là một cuộc tranh-chấp võ-trang giữa bộ-đội giải-phóng và chính-phủ VNCH . Với đề-nghị 3 điểm trên, CSBV đã không muốn chấm dứt chiến-cuộc mà chỉ đòi hỏi VNCH và đồng-minh phải chấp-thuận những đòi hỏi căn-bản của họ.

b/. Vấn-đề rút quân :

Trước Quốc-Mội Luống-Viện ngày 07.04.1969 , Tổng-Thống VNCH đã đưa đề-nghị 6 điểm để vấn-hỏi hòa-bình cho VN. Theo ông muốn vấn-hỏi hòa-bình điều cần-thiết là Cộng-Sản phải từ bỏ mọi âm-mưu thôn-tính miền Nam bằng võ-lực, phải ngưng vi-phạm vùng phi quân-sự và các biên-giới của VNCH, đồng thời phải triệt-thoái tất cả bộ-đội và cán-bộ của Bắc-Việt cũng như lực-lượng phụ-thuộc của họ ra khỏi lãnh-thổ VNCH .

Điều đòi hỏi trên đây của VN cho thấy rằng

-----  
1.- Ngoại-Giao Ký-Yếu, tháng 4 năm 1971, tr. 40.

khí Cộng-Sản rút hết về miền Bắc thì quân-đội đồng-minh theo tinh-thần bản thông-cáo chung của Hội-nghị Thượng-Đỉnh Manille năm 1966 cũng sẽ triệt-thoái hết; điều này khi thực-hiện được là tạo cơ-hội tốt để nhân-dân miền Nam sử-dụng quyền tự-quyết, không phải chịu áp-lực nào từ bên ngoài.

Việc ngưng vi-phạm vùng phi quân-sự, lãnh-thổ của các quốc-gia láng giềng VNCH, và cả hai miền Bắc-Nam tôn-trọng nền trung-lập cùng sự toàn-vẹn lãnh-thổ và ranh-giới của Ai-Lao và Kampuchea, không được dùng 2 quốc-gia này để làm căn-cứ địa, đây là việc nhắc lại những nguyên-tắc thiết-yếu của các hiệp-định Genève 1954 và 1962, nhất là nguyên-tắc bất can-thiệp mà các quốc-gia đã ký-kết phải tôn-trọng.

Hoa-Kỳ tuyên-bố sẵn sàng thương-lượng để thỏa-thuận về 1 thời-biểu triệt-thoái hoàn toàn như là 1 phần trong khuôn-khố 1 giải-pháp toàn-bộ và Hoa-Kỳ sẵn-sàng triệt-thoái tất cả lực-lượng của mình như là 1 phần giải-pháp căn-cứ trên những nguyên-tắc đã được trình bày.

Đối với phe CSBV, đòi hỏi đồng-minh không những rút toàn-bộ quân-đội khỏi miền Nam mà còn cả vũ-khí lẫn dụng-cụ chiến-tranh, ngoài ra lại còn đòi hủy bỏ hết căn-cứ quân-sự và chấm dứt chương-trình Việt-Nam hóa; tuy vậy Cộng-Sản không đề-cập đến sự hiện-diện của bộ-đội CSBV tại miền Nam. Như vậy, việc triệt-thoái còn tùy thuộc nơi quyết-định của phía Cộng-Sản, Hà-Nội cũng không dă động gì tới việc các bộ-đội CSBV ở ngoài sử dụng các lãnh-thổ Lào và Kampuchea làm đường xâm-nhập miền Nam hay không? Như thế, theo kế-hoạch của Cộng-Sản thì dù quân-lực đồng-minh có rút hết thì việc triệt-thoái này cũng không đưa tới 1 cuộc ngưng bắn toàn diện.

c/. Vấn-đề tù-binh :

VNCH cũng như phe đồng-minh đều chủ-trương "phóng-thích tức-khắc và vô điều-kiện tất cả các tù-binh do đôi bên giam-giữ" sẽ giúp tạo nên 1 bầu không- khí hòa- điệu, thuận-lợi cho việc giải-quyết các vấn-đề khác, phát-sinh do

chiến-cuộc. Trong kế-hoạch 5 điểm ngày 08.10.1970, vấn-đề "tù binh phóng-thích tức-khắc và vô điều-kiện tất cả tù-binh của đôi bên trên căn-bản hồ-tượng", sự giải-quyết này phù-hợp với quy-ước Genève, đồng thời chúng tỏ tinh-thần nhân-đạo của chúng ta, muốn sớm chấm dứt nỗi thống-khổ của người bị giam-cầm, phóng-thích tức-khắc và vô điều-kiện để tạo 1 bầu không-khí thuận-lợi cho cuộc hòa-đàm.

Trái lại, Cộng-Sản vẫn trắng-trợn dùng tù-binh như những con tin để làm món hàng trao đổi, do đó CS đã liên-kết vấn-đề phóng-thích tù-binh và việc triệt-thoái quân-đội Hoa-Kỳ bắt đầu và hoàn thành cùng một ngày.

Ngoài giải-pháp quân-sự nêu trên, V'CH và các phe liên-hệ đã đưa ra giải-pháp chính-trị nữa.

#### B.- Giải-pháp chính-trị :

Để đạt được 1 giải-pháp xây-dựng hầu giải-quyết chiến-cuộc, trong thông-điệp trước Quốc-Hội lưỡng-viện ngày 07.4.1969, Tổng-Thống V'CH có đưa ra đề-nghị về giải-pháp chính-trị :

"- Việt-Nam Cộng-Hòa áp-dụng chính-sách hòa-giải quốc-gia và sự đoàn-kết dân-tộc.

- Việc thống-nhất 2 miền Việt-Nam sẽ được định đoạt do sự lựa chọn tự-do của toàn-thể dân Việt-Nam bằng các phương-thức dân-chủ."

Với chính-sách hòa-giải quốc-gia và đoàn-kết dân-tộc được áp-dụng đối với những người làm đường theo phiến-Cộng nay chịu từ bỏ võ-lực để trở về với chính-nghĩa, họ sẽ được đón nhận với tư-cách là những phần-tử của cộng-đồng quốc-gia, đầy đủ quyền lợi chính-trị và nghĩa-vụ như những công-dân khác đúng theo Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa.

Với tinh-thần dân-chủ và lòng hiếu-hòa của chúng ta, vấn-đề thống-nhất 2 miền Bắc, Nam chỉ có thể thực-

được định đoạt do sự lựa chọn tự-do của toàn dân VN bằng các phương-thức hòa-bình dân-chủ chứ không thể bằng cưỡng-bách hay khuynh-đảo như CSBV chủ-trương, thậm chí những phương-thức trao đổi kinh-tế, văn-hóa giữa hai miền hầu thiết-Lập mối tương-quan trong khi chờ đợi thống-nhất đất nước.

Việc trao đổi quyền định đoạt tương-lai vận-mệnh của miền Nam vào tay nhân-dân miền Nam Việt-Nam qua cuộc bầu-cử tự-do và công-bằng dưới sự quan-sát và vô-tư của quốc-tế, dân-chúng sẽ hành-sử quyền tự-quyết mà không bị áp-lực hay đe dọa nào, đây là 1 sự hợp-tình hợp-lý . Tất cả mọi thành-phần trong cộng-đồng quốc-gia, kể cả tổ-chức MTGP miền Nam đều có cơ-hội tham-gia cuộc bầu-cử miền là chấp-nhận cuộc đấu-tranh dân-chủ thực-sự và cam-kết tôn-trọng kết quả cuộc bầu-cử.

Khi đưa ra đề-nghị giải-pháp chính-trị thay thế đấu-tranh võ-trang dưới hình-thức bầu-cử tự-do để giải-quyết những điểm dị-đồng, chính-phủ VNCH không có 1 ý-nghĩa nào khác ngoài việc muốn tiết-kiệm xương máu của chiến-sĩ, sự thành-tâm thiện-chí của chính-phủ muốn giải-quyết ôn-hòa cuộc chiến ở Việt-Nam, 1 lần nữa Hà-Nội không chịu đáp-ứng nghiêm-chỉnh.

Ngày 08.7.1970, Tổng-Thống VNCH cũng đã đưa ra 1 kế-hoạch hòa-bình 5 điểm, trong đó Tổng-Thống cũng xác-nhận lại đề-nghị ngày 07.4.1969 và 11.7.1969 : đề-nghị dựa trên căn-bản quyền tự-quyết của nhân-dân miền Nam là 1 đề-nghị xây dựng để nhân-dân miền Nam VN được hoàn toàn tự-do biểu-lộ ý-nguyện về vận-mạng đất nước theo nguyên-tắc dân-tộc tự-quyết.

Nhưng Cộng-Sản không chịu đáp-ứng đề-nghị, theo họ thì phải bầu-cử Quốc-Hội quyết-định Hiến-Pháp trước, rồi thành-lập 1 chính-phủ tiêu-biểu cho nguyện-vọng và ý-chí hòa-bình, độc-lập, trung-lập, dân-chủ và hòa-hợp dân-tộc của toàn dân (điểm 4, đề-nghị 8 điểm ngày 17.09.1970 của Ng.T.Bình).

Cộng-Sản còn đòi hỏi chính-phủ hiện-hữu của VNCH phải từ chức với mục-đích xóa bỏ chế-độ hợp-hiến của miền

Nam Việt-Nam, đây cũng là 1 thủ-đoạn nhằm ly-gián chính-quyền quốc-gia, để CS thực-hiện âm-mưu thôn tính miền Nam bằng đường lối khuyh-đảo. CS lại đòi hỏi phải lập 1 chính-phủ liên-hiệp lâm thời gồm " 3 thành phần " do họ ấn-dịnh trước để tổ-chức bầu cử tại miền Nam.

## ĐOẠN 2 : LẬP-TRƯỞNG CỦA VNCH ĐỐI-VỚI GIẢI-PHÁP

### TRUNG-LẬP VÀ LIÊN-HIỆP.

Ngay từ khi chiến-tranh phát khởi đã có những cuộc vận-động ngoại-giao và chính-trị nhằm chấm dứt chiến cuộc tại Việt-Nam, người ta đưa ra 1 số các giải-pháp trong đó có hai phương-thức trung-lập và liên-hiệp. Đây là vấn-đề thời sự hiện gây ưu-tư cho 1 số người quan-tâm đến 1 giải-pháp hòa-bình cho VN.

#### A.-Giải-pháp trung-lập :

Cuộc chiến tại VN là 1 cuộc chiến-tranh ý-thức-hệ giữa hai khối Cộng-Sản và Tự-Do, Do đó, muốn được yên ổn và hòa-bình chỉ cần làm sao cho khỏi bị thu hút vào quỹ-đạo của hai khối, nghĩa là không liên-kết với 1 nước nào : đó là trung-lập . Thế mà 1 quốc-gia nhỏ hay yếu kém muốn có để vô vô hiệu-hóa sự can-thiệp của đại-cường để có thể đứng ngoài cuộc tranh-chấp quốc-tế do hai phe gây ra, hầu có thể củng-cố chủ-quyền của họ 1 cách thực sự. Tuy nhiên, không phải quốc gia nào muốn trung-lập mà được, trong lịch-sử chỉ có những trường-hợp trung-lập thực sự :

- quốc-gia đứng giữa hai sức lôi kéo ngược chiều này phải tương-đối mạnh, tuy không bằng bất cứ phe nào, nhưng nếu hợp-lực về 1 phía sẽ làm thay đổi hoàn toàn cán cân lực-lượng .

- quốc-gia muốn trung-lập phải nhỏ bé và . . . không có 1 hấp-lực về tài-nguyên hay chiến-lược quan-trọng để có thể trở thành 1 miếng mồi tranh-chấp ( Thụy-Sĩ, Thụy-Điển, và các quốc-gia trên núi Pyrénées . . . )

- sự ổn-cố nội-bộ chính-trị, nếu không, để có bàn tay của ngoại-hàng mó vào dưới bất cứ hình-thức nào (viện-trợ kỹ-thuật, ủng-hộ đảng-phái, tôn-giáo hay 1 lực-lượng nào)

Việt-Nam chúng ta không ở vào ba trường-hợp trên, VN là 1 quốc-gia nhỏ bé, VN không gây nên sự quân-bình lực-lượng khiến Nga và Hoa-Kỳ e ngại nhưng vì vị-trí chiến-lược VN rất quan-trọng, là cửa ngõ để kiểm-soát Thái-Bình-Dương và dòm sang Hoa-Lục. Tài-nguyên của VN cũng dồi dào: những khoáng-sản than đá, dầu hỏa .... Do hai yếu-tố trên VN có thể chấp-nhận giải-pháp trung-lập không?

Trong các đề-nghị của Cộng-Sản nhu giải-pháp toàn bộ 10 điểm của MTGPMN ngày 08.05.1969 và kế-hoạch 7 điểm ngày 1.7.1971, lập-trường của họ là thành-lập 1 chính-phủ liên-hiệp, thực-hiện 1 chính-sách ngoại-giao hòa-bình, trung-lập, đồng thời họ còn đòi thành-lập 1 Đông-Dương trung-lập dưới sự bảo-đảm và kiểm-soát quốc-tế. Đối với họ, sự trung-lập là giải-pháp sau cùng của chiến-thuật vô hiệu-hóa địch để CS nắm trọn chính-quyền như tại Hung-Gia-Lợi, Tiệp-Khắc, Ai-Lao. Căn để ý là phe Cộng-Sản khi nói đến vấn-đề trung-lập hóa VN đã không đá động gì đến miền Bắc cả. Bắc-Việt đã coi rằng trung-lập là để giải-quyết chiến-tranh ở miền Nam còn miền Bắc không có chiến-tranh. Như vậy, vấn-đề thống-nhất vẫn còn nguyên và sau này Bắc-Việt có thể tái phát chiến-tranh nếu giải-pháp trung-lập không giúp ích gì cho cuộc chiếm đoạt chính-quyền tại miền Nam của Cộng-Sản.

Tuy nhiên, đề-nghị trung-lập kiểu CS đã bị chính-phủ Việt-Nam Cộng-Hòa thẳng-thần bác bỏ. Ngày 26.01.1970 Tổng-Thống Nguyễn-Văn-Thiệu đã tuyên-bố: "độc-lập mà không liên-kết là cô-lập, liên-kết mà không độc-lập là lệ-thuộc. Với vị-trí và hoàn-cảnh của VN không thể là 1 nước trung-lập. Trung-lập cho toàn cõi Đông Nam-Á cũng không được vì nó sẽ làm mất thăng-bằng ở Đông Nam-Á và nó sẽ rước họa xâm-lãng của đế-quốc Cộng-Sản 1 cách dễ-dàng" ( trong buổi lễ ra mắt Tổng-thơ-ký tòa soạn báo-chí tại VN )



"Nhưng lập-trường trên đã tỏ ra mềm dẻo khi Tổng-Thống tuyên-bố : " không bao giờ chấp nhận trung-lập theo kiểu Cộng-Sản, nhưng sẵn sàng thảo-luận về trung-lập ở Đông Nam-Á với điều-kiện có 10 nước Đông Nam-Á tham-dự ...." nhân ngày Đại-Hội Nghị-Viên Đô, Tỉnh, Thị 23.01.1972 .

B.- Giải-pháp liên-hiệp :

Có hai hình-thức liên-hiệp có thể xảy ra trong bối cảnh lịch-sử hiện nay :

- trước hết, một chính-phủ liên-hiệp giữa hai miền Bắc-Nam ; hình-thức này không thể thực-hiện cho VN được.

- hình-thức chính-phủ liên-hiệp tại miền Nam. Phân-tích lập-trường của hai phe liên-hệ, nhận thấy :

Đối với Cộng-Sản , qua cương-lĩnh 10 điểm đưa ra vào tháng 05 năm 1969 thì chính-phủ liên-hiệp là 1 chính-phủ đại-diện mọi tầng lớp nhân-dân đảng-phái chính-trị, đoàn-thể tôn-giáo .. Theo điểm 4 và 5 trong đề-nghị 8 điểm ngày 17.09.1970, Mặt-Trận Giải-Phóng đòi thành lập 1 chế-độ liên-hiệp rộng rãi những vấn-đề nội-dung như đã được đề-cập trong kế-hoạch toàn bộ 10 điểm. Đồng thời trong kế-hoạch 7 điểm ngày 1.7.1971, Cộng-Sản đã thay thế danh-từ " chính-phủ liên-hiệp " bằng " chính-phủ hòa-hợp dân-tộc ", dù vậy quan-niệm của CS vẫn không thay đổi.

Ngược lại, lập-trường của VNCH là không chấp-nhận 1 hình-thức liên-hiệp nào của Cộng-Sản. Tổng-Thống Nguyễn Văn-Thiệu đã tuyên-bố ngày 31.3.1970 trong bài phỏng-vấn của Pháp Tấn-Xã : " Việt-Nam Cộng-Hòa không bao giờ chấp-nhận chính-phủ liên-hiệp với CS, không bao giờ chấp-nhận sự tham-gia của Cộng-Sản vào chính-phủ dưới bất cứ hình-thức nào ". Tuy-nhiên sau đó, VNCH đã chịu chấp-nhận cho phép MTGP tham dự vào cuộc bầu-cử tự-do và coi như là 1 đảng-phái chính-trị nếu họ chịu từ bỏ vũ-khí và chấp-nhận HPVN. Đây là 1 hình-thức liên-hiệp nhưng hình-thức này cũng không được CS đồng ý dù mới đây Tổng-Thống đã bằng lòng rút lui trước 1 tháng để tổ-chức bầu-cử.

Như vậy, qua hai giải-pháp trên chúng tôi thấy các giải-pháp này đều nhằm vào miền Nam VN hầu đặt 1 cơ-chế mới chủ tuyệt - nhiên không thấy nói đến 1 giải-pháp nào cho Bắc-Việt cả.

DOẠN 3 : CUỘC HOA-ĐÀM PARIS.

Mặc dầu Hiệp-Định Genève đã ký nhưng Bắc-Việt vẫn không tôn-trọng, và tiếp tục chiến-thuật du-kích với hy-vọng sẽ chiếm đoạt miền Nam này. Vào năm 1965 quân-đội đồng-minh Mỹ đổ bộ vào miền Nam để cứu vãn tình-thế nguy ngập có thể đưa tới sự sụp đổ của quốc-gia; người Việt-Nam và 1 số tướng-lãnh Hoa-Lý tin rằng chiến cuộc sẽ sớm chấm dứt, cũng như nhận định của tướng Westmoreland trước Quốc-Hội Hoa-Kỳ vào tháng 11 năm 1967 là chiến-tranh đang diễn ra ở miền Nam sẽ chiến thắng bằng quân-sự, và cuối năm 1968, lực-lượng Hoa-Kỳ có thể triệt-hồi có giới hạn; nhưng Cộng-Sản đã tấn-công miền Nam VN. Trong khoảng 1965 - 1968 mặc dầu có đề-nghị thương-thuyết của Hoa-Kỳ nhưng Hà-Nội vẫn bác bỏ, để rồi sau đó CS bị thất bại trong cuộc tấn-công miền Nam vào năm Mậu-Thân, Tình-hình chính-trị của Hoa-Kỳ trước ngày bầu-cử Tổng-Thống, sau những cuộc tiếp xúc giữa Bắc-Việt và Hoa-Kỳ, ngày 31.3.1968 Tổng-Thống JOHNSON tuyên-bố ngưng oanh-tạc trên 80% lãnh-thổ Bắc-Việt, và nhà cầm-quyền Hà-Nội đã tuyên-bố thỏa-thuận để tìm 1 giải-pháp hòa-bình cho Việt-Nam. Hai phái-đoàn Hoa-Kỳ (Đại-sứ Harriman) và Bắc-Việt (Xuân-Thủy) hướng-dẫn gặp nhau tại Paris để sửa soạn cho cuộc hòa-đàm chính-thức.

Tuy nhiên, chỉ sau khi Tổng-Thống Johnson đã đơn-phương tuyên-bố ngưng oanh-tạc toàn-diện Bắc-Việt ngày 1.11.1968 và đề-nghị 1 cuộc hội-nghị giữa hai phe : Hoa-Lý, Việt-Nam Cộng-Hòa và Bắc-Việt, Mặt-Trận Giải-Phóng miền Nam, lúc bấy giờ BV mới đồng ý xúc-tiến cuộc thương-thuyết nhưng theo Bắc-Việt đây là 1 cuộc thương-thuyết giữa 4 phe.

Lập-trưởng của VNCH lúc đầu không tham dự hội-nghị vì sự hiện-diện của MTCPIW mà ta coi như là công-cụ của Bắc-Việt, là 1 tổ chức bất hợp-pháp vô giá-trị này, nhưng

.sau nhận thấy " kẻ vắng mặt bao giờ cũng bị thiệt thòi " nên VNCH đã tham-dự hội-nghị mà ta coi như là hội-nghị song phương Hội-nghị được khai-mạc ngày 25.01.1969, sau khi các vấn-đề hình thức được giải-quyết, như hình dạng chiếc bàn họp, các phiên họp công-khai, kín, khoáng-đại, thu hẹp ....

Trong gần 5 năm trời và gần 180 phiên họp, hội-nghị đã thảo-luận các vấn-đề sau :

a.- vấn-đề quân-sự :

- . tái-lập vùng phi quân-sự,
- . vấn-đề ngưng bắn,
- . vấn-đề tù-binh,
- . vấn-đề rút quân,
- . vấn-đề bồi thường chiến-tranh,

b.- vấn-đề chính-trị :

Giải-pháp chính-trị cho miền Nam VN : Cộng-đân đòi xóa bỏ chính-quyền hiện-hữu trong khi đồng-minh đề-nghị rằng những thay đổi này nếu có phải qua cuộc bầu-cử tự-do dưới sự giám-sát quốc-tế. Phe CS chỉ thay đổi cách trình bày những đề-nghị của họ nhưng nội-dung không khác nhau. Theo họ tiến-trình chính-trị miền Nam phải qua 3 giai-đoạn :

. chính-phủ VNCH phải được thay thế bằng 1 " chính-phủ lâm-thời tán-thành hòa-bình, độc-lập, trung-lập ( giải-pháp 10 điểm của CS ngày 8.5.69 ). Họ dùng danh-từ " Nội-các văn-hội hòa-bình " hay " nội-các hòa-bình " để gọi chính-phủ này.

" chính-phủ liên-hiệp lâm thời " hay " chính-phủ hòa-hợp dân-tộc " gồm 3 thành phần :

- những người trong chính-phủ cách mạng lâm-thời cộng-hòa miền Nam,
- những người thuộc các xu-hướng chính-trị, lực-lượng, và tôn-giáo kể cả những người lưu-vong tán-thành hòa-bình độc-lập và dân-chủ,
- những người trong chính-quyền Sài-gon thật sự tán thành hòa-bình độc-lập dân-chủ,

... chính-phủ lâm-thời tổ-chức các cuộc bầu-cử Quốc-Hội Lập-Hiến, 1 Hiến-Pháp mới được soạn-thảo và 1 chính-phủ liên-hiệp chính-thức được thành-lập tại miền Nam VN, phản-ánh sự hòa-giải quốc-gia và 1 công cuộc đoàn-kết rộng-rãi mọi tầng lớp xã-hội.

Trái lại, VNCH đưa ra 1 giải-pháp chính-trị căn-cứ trên nguyên-tắc quyền tự-quyết của nhân-dân miền Nam được thể hiện qua tinh-thần hòa-giải dân-tộc và bầu-cử tự-do, ( trong lập-trường 6 điểm ngày 07.4.1969 và nhất là giải-pháp ngày 11.7.1969 của VNCH ).

Tóm lại, phe Cộng-Sản đòi phải thay đổi chính quyền trước, thành-lập 1 chính-phủ liên-hiệp hay hòa-hợp quốc-gia, trong đó có MTGPMN tham-dự trước, mọi cuộc bầu-cử sau đó chỉ để triệu-tập 1 Quốc-Hội Lập-Hiến để thành-lập 1 chế-độ chính-trị mà Giáo-sư Nguyễn-Ngọc-Huy đã dự đoán rằng: " đây là 1 chế-độ Nghị-Viện vì chỉ với chế-độ ấy họ mới thao túng được chính-trường miền Nam hầu nắm trọn lấy chính-quyền trong tương lai ". (1)

. vấn-đề thống-nhất lãnh-thố : chỉ có thể giải quyết sau khi đã đạt được 1 thỏa-hiệp về giải-pháp chính-trị cho miền Nam.

. vấn-đề kiểm-soát và bảo-đảm quốc-tế : mặc dầu được đề-cập đến nhưng lập-trường của hai bên đều khác nhau

. vấn-đề trở lại hiệp-dịnh Genève :

Trong suốt thời-gian thương-thuyết, với những mâu-thuẫn khác nhau về quan-niệm cũng như lập-trường xung-khắc nên cuộc hòa-đàm không đi đến kết quả. CS chỉ muốn lợi dụng hòa-đàm để tuyên-truyền, đồng thời để chỉnh-dốn quân-lục, các đề-nghị của CS chỉ có thể thay đổi về hình-thức còn nội-dung vẫn như cũ, vì xung-đột đó mà hòa-đàm đi đến chỗ bế-tắc.

-----

1.- Nguyễn-Ngọc-Huy, Những biến-chuyển trong tình-hình chính-trị thế-giới và cuộc vận-động hòa-bình cho VN

TSQP số 27 tháng 9 năm 1972, tr. 57.

Trong năm 1972, những cuộc tung quân của Cộng Sản vượt vùng phi quân-sự đánh VNCH nhưng bị thất bại, chúng ta đã làm chủ được tình-hình tại các nơi như Quảng-Trị, Bình-Long, An-Lộc .... Để trả đũa Hoa-Kỳ tái oanh-tạc Bắc-Việt và các cơ-sở kỹ-nghệ quan-trọng tại Bắc-Việt bị phá hủy, và để tránh các sự thiệt hại Bắc-Việt đã trở lại hòa-dàm. Sau những cuộc mật-dàm giữa Lê-Dức-Thọ và Kissinger, ngày 15.1.1973, Hoa Kỳ ngưng oanh-tạc toàn-bộ Bắc-Việt và ngày 27.01.1973, 1 hiệp định mệnh danh là "Hiệp-Định về Chấm Dứt Chiến-Tranh, Lập lại hòa-bình ở Việt-Nam" được ký-kết và sau đó ký thêm 3 nghị-định-thư của hiệp-định này.

ĐOẠN 4 : HIỆP-ĐỊNH BA-LÊ NGÀY 27.01.1973

CHẤM DỨT CHIẾN-TRANH VÀ TÁI-LẬP HÒA-BÌNH TẠI VIỆT-NAM.

Ngày 27.1.1973, tại Paris đại-diện của Bắc-Việt, Mặt Trận Giải-Phóng Miền Nam, Hoa-Kỳ và chính-phủ Việt-Nam Cộng-Hòa đã ký kết Hiệp-Định Chấm Dứt Chiến-Tranh và Tái-Lập Hòa-Bình tại Việt-Nam. Sự ký-kết này là giai-đoạn cuối cùng của 1 công-trình khởi đầu từ năm 1969 khi mà 4 phe tham chiến bắt đầu thương-thuyết để chấm dứt chiến-cuộc, và sau khi CS thất bại trong những đợt tấn công gần đây.

Hiệp-định này đặt nền tảng cho giải-pháp hòa bình Việt-Nam trên hai lãnh-vực : quân-sự và chính-trị, đồng thời bản hiệp-định cũng đề-cập đến sự quan-hệ với Kampuchea và Ai-Lao.

Bản Hiệp-Định gồm có 09 chương và chia làm 23 điều-khoản :

A.- Khía cạnh quân-sự :

1/- đình-chỉ chiến-sự :

Sự đình-chỉ chiến-sự tại VN đến dưới hai hình-thức : một là cuộc ngưng bắn trên toàn lãnh-thổ VNCH, hai là việc Hoa-Kỳ ngưng mọi hành-động chiến-sự trên lãnh-thổ Bắc-Việt.

Cuộc ngưng bắn tại miền Nam là 1 cuộc ngưng bắn nguyên-trang. Điều này có nghĩa là ai ở đâu thì ở đó, trong khi chờ đợi sự ổn-định rõ ràng những vùng nào chính-phủ VNCH kiểm-soát và những chỗ nào tạm đặt dưới sự điều khiển quân-sự của Cộng-Sản. Đây là 1 cuộc ngưng bắn tại chỗ vì sau khi ngưng bắn có hiệu-lực, các lực-lượng võ-trang đều ở nguyên vị-trí, không được tấn-công nhau trong lúc các cuộc thảo-luận về thể chế chính-trị đổ thành hình, thì đương-nhiên không còn lính CS riêng nữa .

Cuộc ngưng bắn theo hiệp-định này hoàn toàn khác biệt với những gì Cộng-Sản đòi hỏi trong những năm gần đây. Điều này phù-hợp với lập-trường của VNCH qua nhiều sáng kiến và đề-nghị hòa-bình, và nhất là đề-nghị CS điểm hòa-bình ngày 27.01.1972 .

2/- Kiểm-soát và giám-sát ngưng bắn :

Cuộc ngưng bắn tại miền Nam sẽ được kiểm-soát và giám-sát bởi các ban Liên-Hợp Quân-Sự Bốn Bên và Ủy-Ban Quốc-Tế Kiểm-Soát và Giám-Sát.

Ban Liên-Hợp Quân-Sự Bốn Bên gồm Việt Nam, Hoa-Kỳ, Bắc-Việt và MTGPMF, ban này đang hoạt-động để kiểm-soát cuộc ngưng bắn cũng như khía cạnh quân-sự khác. Sau 60 ngày hoạt-động Ban Liên-Hợp Quân-Sự Bốn Bên sẽ chấm dứt nhiệm-vụ và ban Liên-Hợp Quân-Sự Hai Bên gồm có Việt-Nam Cộng Hòa và Mặt-Trần Giải-Phóng miền Nam được thành lập với nhiệm vụ kiểm-soát và giám-sát các khía cạnh quân sự của hiệp-định.

Mọi sự vi-phạm do ủy-ban này phát-giác nếu không giải-quyết thỏa đáng sẽ được chuyển lên Ủy-ban Quốc-Tế Kiểm-Soát và Giám-Sát.

Một nghị-định-thư phụ-đính với đầy đủ những điều-khoản để cho ban Liên-Hợp Quân-Sự Bốn Bên và Hai Bên có thể hoạt-động. Trên thực-tế, kể từ ngày ngưng bắn có hiệu-lực, ban LHQS 4 bên gặp nhiều rắc rối và bế-tắc mà nguyên-nhân vẫn là do sự thiên-vị bên này hay bên kia.

Qua nhiệm-vụ chính-yếu của Ủy-Ban LHQS 4 bên với những hoạt-động trong thực-tế vào những ngày qua ta thấy Ủy-ban đã có nhiều bất-lục.

Sở dĩ có những sự bế-tắc này nguyên-do ở điều 16b " Ban Liên-Hợp Quân-Sự 4 Bên sẽ làm việc theo nguyên-tắc hiệp-thương và nhất-trí- Những vấn-đề bất đồng sẽ chuyển cho Ủy-ban Quốc-Tế Kiểm-Soát và Giám-Sát " - vì cần phải có sự hiệp-thương nhất-trí nên nếu 1 trong 4 bên không đồng ý tức phải bế-tắc, cố nghĩa là mọi hoạt-động của Ủy-ban cần phải có sự đồng ý của tất cả . Thí-đụ : vụ Sa-Huyñh, Việt-Cộng và Bắc-Việt không chịu đi giám-sát, do đó Hoa-Kỳ và VNCH đành chịu.

Vấn-đề chuyển cho Ủy-Ban Quốc-Tế Kiểm-Soát và Giám-Sát làm việc cũng cần phải có sự nhất-trí, do đó nếu một nước bất đồng ý-kiến thì ba nước kia đành chịu thúc-thủ.

Điều-khoản này phù-hợp với lập-trường của VNCH vì chúng ta quen-niệm và đòi hỏi rằng : để cuộc ngưng bắn được duy-trì thì cuộc ngưng bắn phải được Quốc-Tế Kiểm-Soát và Giám Sát hữu-hiệu.

### 3/- Rút quân đồng-minh :

Theo điều 5 của hiệp-định thì 60 ngày sau khi ngưng bắn có hiệu-lực, tất cả quân-đội của Hoa-Kỳ và các quốc-gia khác đồng-minh với VNCH phải triệt-thoái.

Điều này không phải là 1 sự đầu hàng của VNCH phải chấp nhận sự ra đi của tất cả quân-đội đồng-minh. Trái lại, chúng ta lần đầu tiên đề-nghị thay thế dần dần quân-đội đồng-minh, và đặc-biệt là quân-đội Hoa-Kỳ, trong chiều hướng gánh về phần mình trách-nhiệm chiến-đấu bảo-vệ tự-do, độc-lập và dân-chủ cho toàn dân.

Vào ngày 09.06.1969, tại Midway, hai vị Tổng-Thống Hoa-Kỳ và VNCH đã họp với nhau bàn về vấn-đề này, và sau đó VNCH đã đồng ý thay thế dần dần quân-đội Hoa-Kỳ bằng quân-đội VNCH để họ triệt-thoái ra khỏi miền Nam.

Đây là 1 bằng chứng của sự trưởng-thành của Quân-Lực VNCH sẵn sàng chiến-đấu bảo-vệ lấy quốc-gia của mình.

4/. Sự hiện diện của quân lính Bắc-Việt :

Không có 1 điều-khoản nào nói về việc quân lính Bắc-Việt phải rút lui khỏi miền Nam, cũng như không có điều khoản nào nói rằng quân lính Bắc-Việt có quyền ở lại miền Nam này và ngay Phó Tổng-Thống Hoa-Kỳ Spiro AGNEW khi đến Saigon, viếng thăm VNCH tuyên-bố rằng Hoa-Kỳ không còn công-nhận bất cứ quân-đội ngoại-quốc nào có quyền trên lãnh-thổ VNCH.

Sự xác-nhận của Hoa-Kỳ đã 1 lần chứng-minh sự sụp đổ của lập-trường của CS trong việc đòi hỏi được duy-trì quân lính của họ tại miền Nam này. Vấn-đề quân lính của Cộng-Sản tại miền Nam sẽ được giải-quyết trong khuôn khổ việc thảo-luận chính-trị giữa hai bên miền Nam VN, và đặc-biệt là vấn-đề giảm-thiểu quân số của đôi bên và giải-ngũ quân-số đã được giảm-thiểu đó.

Lập-trường của VNCH là quân-đội Bắc-Việt phải rút hết về Bắc, và ngày nào còn 1 tên lính CSBV tại miền Nam này thì ngày đó người dân không thể nào thực-hiện quyền của mình 1 cách tự-do .

5/. Việc trao trả tù-binh và thường-dân bị bắt :

Theo hiệp-định thì trong vòng 60 ngày sau khi cuộc ngưng bắn có hiệu-lực, tất cả nhân-viên quân-sự của các bên và thường dân ngoại-quốc bị bắt sẽ được trao trả. Riêng vấn-đề thường dân của hai bên miền Nam bị bắt sẽ được giải-quyết trong khuôn-khố các cuộc thảo-luận chính-trị nội-bộ giữa ta và Mặt-Trận Giải-Phóng, việc trao trả các thường dân này sẽ được hoàn tất trong vòng 90 ngày sau khi cuộc ngưng bắn có hiệu-lực.

Nhưng trên thực-tế, việc trao trả tù binh đã không được CS thi-hành đúng đắn. Bắc-Việt thường viện-dẫn các lý do về sự thiếu hụt tù binh, vì họ luôn luôn trả không đủ số tù binh ghi trong danh sách.



B.- Khía cạnh chính-trị :

1/. Chủ-quyền của Việt-Nam Cộng-Hòa :

Hiệp-định Ba-Lê ngày 27.1.1973, xác nhận chủ-quyền của VNCH, điều 15 nói rằng : " giới tuyến quân-sự tại vĩ-tuyến 17 chỉ có tính cách tạm thời, và hai bên miền Nam Bắc, trong khi chờ đợi việc thống-nhất đất nước bằng những phương-thức hòa-bình, sẽ phải tôn-trọng vùng phi quân-sự bên này và bên kia giới-tuyến quân-sự.

Điều này đã tái xác-nhận Hiệp-định Genève 54 về Việt-Nam, đã công nhận có hai miền Bắc và Nam riêng biệt. Đây cũng là sự sụp đổ của lập-trường của Cộng-Sản đã từ lâu cho rằng Việt-Nam là 1 quốc-gia dưới sự chỉ-huy của Hà-Nội.

Điều 7 của Hiệp-định có quy-định về việc cấm xâm nhập qua biên-giới VNCH của quân lính Cộng-Sản cùng dụng-cụ chiến-tranh của họ, cùng xác-nhận chủ-quyền của VNCH.

Ủy-Ban Quốc-Tế Kiểm-Soát và Giám-Sát ( đ.18 ) sẽ phải tôn-trọng chủ-quyền của Việt-Nam Cộng-Hòa, điều này chứng-minh tại miền Nam này chỉ có chính-phủ VNCH mới có quyền

Các điều khoản khác của hiệp-định cũng sự xác nhận của Tổng-Thống Richard Nixon về chủ-quyền của VNCH đã làm sụp đổ lập-trường của Cộng-Sản cho rằng tại miền Nam này có hai chính-phủ, hai quân-đội và các lực-lượng chính-trị khác

Hiệp-định này cũng nói rằng hai miền Bắc Nam sẽ phải tôn-trọng vùng phi quân-sự trên căn-bản hiệp-định Genève 1954 về Việt-Nam.

2/. Quyền tự-quyết của nhân-dân miền

Nam :

Theo hiệp-định Ba-Lê ngày 27.1.1973, thì quyền tự-quyết của nhân-dân miền Nam là thiêng-liêng bất khả xâm-phạm và phải được tất cả các nước tôn-trọng.

Theo điều này thì nhân-dân miền Nam sẽ thực-hiện quyền của mình 1 cách tự-do mà không bị 1 áp-lực cưỡng-

bách nào từ bên ngoài ( đ. 9 HD ).

Muốn thực thi quyền dân-tộc tự-quyết cần phải có phương-thức, theo hiệp-định thì hai bên miền Nam VN sẽ ngồi với nhau thảo-luận để tiến đến việc thành-lập Hội-Đồng Quốc-Gia Hòa-Giải và Hòa-Hợp Dân-Tộc.

3/. Thế-chế chính-trị cho miền Nam :

Theo Hiệp-Định, thế-chế chính-trị cho miền Nam sẽ được chính-phủ VNCH và MTCPMN trực-tiếp thảo-luận, và thế-chế này sẽ do cuộc tổng tuyển-cử trên toàn cõi lãnh-thổ miền Nam mà ra, và cuộc tuyển-cử phải hoàn toàn tự-do và được quốc-tế giám-sát. Điều này cũng được chính-phủ VNCH đề-nghị trong những năm qua.

4/. Hội-Đồng Quốc-Gia Hòa-Giải và Hòa-Hợp Dân-Tộc :

Theo hiệp-định Ba-Lê ngày 27.1.1973 thì ngay sau khi cuộc ngưng bắn có hiệu-lực, chính-phủ VNCH và MTCPMN phải thương-lượng để thành-lập 1 Hội-Đồng Quốc-Gia Hòa-Giải và Hòa-Hợp Dân-Tộc với ba thành phần ngang nhau, với mục-dịch tổ chức tổng tuyển-cử.

Trong Hiệp-Định không có điều-khoản nào ghi rõ ràng các thành-phần đó là những thành phần nào, số lượng bao nhiêu và đề cử ra sao ? Tánh-chất cuộc bầu cử cũng như trong thời-gian để tổ-chức tuyển-cử không được ghi rõ trong hiệp-định. Các vấn-đề này sẽ do chính-phủ VNCH và MTCPMN thỏa-thuận với nhau, CS đòi hỏi rằng chính-phủ lâm-thời ba thành phần ngang nhau là 1 cơ-cấu chính-quyền , và chính-phủ này có toàn quyền và sẽ chi-phối chính-phủ VNCH và MTGP. Giờ đây Cộng-Sản phải công nhận rằng Hội-Đồng Quốc-Gia Hòa-Giải và Hòa-Hợp Dân-Tộc không phải là 1 cơ-cấu chính-quyền như họ mong muốn, thành phần của Hội-Đồng sẽ do chính-phủ VNCH và MTGP thỏa-thuận và đồng ý.

C.- Các vấn-đề liên-quan đến Campuchia và

Lào :

Hiệp-định 27.1.1973 nói rằng các phe tham-gia Hội-Nghị Pa-Ri về Việt-Nam phải triệt-đề tôn-trọng hiệp-định Genève 1954 về Kampuchea và Hiệp-định Genève 1962 về Lào, nghĩa là phải công-nhận độc-lập, chủ-quyền thống-nhất và toàn-ven lãnh-thổ của hai quốc-gia này. Họ không được dùng lãnh-thổ của hai quốc-gia trên để xâm-phạm chủ-quyền và an-ninh của nhau và của các quốc-gia khác. Họ phải chấm dứt mọi hoạt-động quân-sự, rút hết quân-đội ra khỏi hai quốc-gia này và tôn-trọng quyền dân-tộc tự-quyết của nhân-dân Campuchia và Lào ( đ.20 ).

Qua những nét đại-cương của Hiệp-định vừa được trình bày, so sánh giữa giải-pháp của VNCH và những đòi hỏi từ trước của CS, chúng ta thấy có sự sụp đổ hoàn toàn về lập-trường của CS :

- từ trước, Bắc-Việt tự cho là Việt-Nam chỉ là 1 quốc-gia duy nhất và họ tự coi họ là chủ-nhân ông của cả hai miền Bắc và Nam. Nay họ phải công nhận miền Nam là một quốc-gia có chủ-quyền và họ phải tôn-trọng vùng phi quân-sự và giới tuyến ở vĩ-tuyến 17. Hơn nữa, Việt-Nam Cộng-Hòa là 1 quốc gia độc-lập trong 4 quốc-gia ở Đông-Dương.

- từ trước, CS đòi hỏi Hoa-Kỳ rút lui vô điều-liện, chấm dứt chương-trình Việt-Nam hóa.

Nay sự triệt-thoái của Hoa-Kỳ sẽ tiến-hành song song với việc Bắc-Việt phải trả hết tù-binh và phải chấm dứt cuộc xâm-lãng dưới mọi hình-thức tại miền Nam Việt-Nam, cũng như tại Kampuchea và Ai-Lao, đồng thời chương-trình Việt-Nam hóa vẫn được tiếp tục như thường.

- CSBV đòi thay thế chính-phủ hiện-hữu nhưng nay họ phải công nhận chính-phủ hiện-hữu là hợp-pháp. Họ đòi lật đổ chính-phủ VNCH hiện-hữu để thành lập 1 chính-phủ liên-hiệp trước rồi tổ-chức bầu cử sau theo kiểu Cộng-Sản, Nay họ chấp nhận thương-thuyết trực-tiếp với đại-diện chính-phủ VNCH để tiến đến 1 tương-lai chính-trị cho miền Nam trên

căn-bản một cuộc tuyển-cử tự-do dân-chủ thực-sự sau khi thi-hành nghiêm-chính lệnh ngưng bắn.

-- CS vẫn mưu toan áp đặt cho nhân-dân miền Nam 1 công-thức chính-trị độc-đoán. Nay họ phải tôn-trọng quyền tự-quyết của nhân-dân miền Nam trên căn-bản các cuộc thảo luận giữa người miền Nam với nhau để tiến đến 1 thể-chế chính-trị đúng theo nguyện-vọng của nhân-dân miền Nam qua cuộc bầu cử tự-do dân-chủ có quốc-tế kiểm-soát.

Tóm lại, trong hơn 1 năm trời thi-hành hiệp định ( tính đến ngày 10.5.74 ), mặc dầu hiệp-định quy-định các điều-khoản nhưng trên thực-tế Cộng-Sản không thi - hành đúng - dẫn, không ngừng vi-phạm. Trong khi quên-lược đồng-minh triệt-thoái khỏi miền Nam đúng kỳ hạn, thì ngược lại quân Bắc-Việt đã không chịu rút quân mà còn tăng-cường. Về việc ngưng bắn, CS đã bắn phá và tấn-công vào những căn-cứ quân-sự của VNCH như : Tống-Lê-Chân, Bu-Prang, Kiến-Dức .... và gần đây hơn cả là vụ đánh Hậu- Nghĩa, Pleiku .... Cộng-Sản còn bắn-phá vào trường học khiến cho nhiều học-sinh vô tội thương-vong : trường Tiểu-Học Cai-Lậy ( Định-Tường ) và Song-Phú ( Vĩnh-Long ) vào tháng 4 và 5 năm 1974.

Phía Cộng-Sản còn bắn phá vào phi-cơ chở nhân-viên của Ủy-Ban Quốc-Tế Kiểm-Soát và Giám-Sát ....

Về mặt chính-trị, phái-đoàn VNCH tại hội-ngại nghị La Celle St Cloud đã đề-nghị 1 nhật-kỳ chắc chắn cho 1 cuộc tổng tuyển-cử thật sự tự-do và dân-chủ nhưng Cộng-Sản đều bác bỏ.

Nhằm mục-đích thực-thi hiệp-định 27.1.1973, một hội-ngại được triệu-tập tại La Celle St Cloud.

#### ĐOẠN 5: HỘI-NGẠI LA CELLE SAINT CLOUD.

Để thực-thi Hiệp-định Pa-Ri ngày 27.1.1973, cuộc hội-đàm sơ-bộ giữa hai bên miền Nam Việt-Nam đã khai diễn tại Hội-Trường Quốc-Tế Kléber ( Paris ) từ ngày 05.2 đến 8.3.73.

Phái-đoàn VNCH do Luật-Sư Nguyễn-Phuong-Thiếp hướng-dẫn và Mặt-Trận Giải-Phóng miền Nam do Đinh-Bá-Thị cầm đầu : hai phái-đoàn đã chấp-nhận phiên họp đầu tiên của Hội - Nghị chính-thức (giữa hai bên miền Nam VN ) khai mạc ngày 19. 03.1973 tại lâu-đài La Celle St- Cloud. Sau vài lần thảo-luận về vấn-đề trụ-sở hoặc họp tại lâu-đài La Celle Saint Cloud hoặc dời sang Trung-Tâm Hội-Nghị Quốc-Tế Kléber, nhưng chính-phủ VNCH đã thông-báo ý-định cho Bộ Ngoại-Giao Pháp là muốn tiếp tục dùng lâu-đài La Celle Saint Cloud làm trụ-sở. Sự-kiện này không ngoài mục-dịch không cho Cộng-Sản có cơ-hội tuyên-truyền tại Trung-Tâm Paris như ý họ vẫn mong muốn.

Tính đến ngày 15.12.1973, qua trên 30 phiên - họp, mỗi phe đều có đưa ra 1 số sáng-kiến và đề-nghị mới :

- phía VNCH với thiện-chí tối đa đã đề-nghị 6 điểm cải mở và xây dựng :

- . bảo-đảm tự-do dân-chủ,
- . thành-lập Hội-Đồng Quốc-Gia Hòa - Giải và Hòa-Hợp Dân-Tộc,
- . tổng tuyển-cử,
- . vấn-đề lực-lượng võ-trang và giảm quân-số tại miền Nam VN,

Bốn đề-nghị trên cần phải được giải-quyết tại Hội-nghị.

- . vấn-đề ngưng bắn,
- . trao trả nhân-viên bị bắt ,

Hai vấn-đề sau đã do hiệp - định Ba-Lê quy định rõ rệt là thuộc quyền-hạn của Ủy-Ban Liên-Hợp Quân-Sự 2 Bên và Ủy-Ban Quốc-Tế Kiểm-Soát và Giám-Sát ( đ.3 và 8 HD ).

- nhưng phía MTGPMN : không chịu mà họ còn đưa ra nhiều đề-nghị có tính-cách mơ-hồ với những điều-kiện tiên quyết không giúp ích gì được. Tổng-quát thì nội-dung các đề-nghị của MTGPMN gồm 6 điểm ngày 25.1.1973 :

- . chấm dứt xung-đột,

- . trả nhân-viên dân-sự bị bắt,
- . bảo-đảm quyền tự-do dân-chủ,
- . lập Hội-Đồng Quốc-Gia Hòa-Giải và Hòa-Hợp Dân-Tộc,
- . thi-hành tổng tuyển-cử,
- . giải-quyết vấn-đề lực-lượng võ-trang Việt-Nam ở miền Nam Việt-Nam,

Qua những điểm nêu trên, chúng ta thấy có những điểm đã được bàn cãi trong các phiên họp, được đề-cập tại Hòa-đàm Ba-Lê và trong Ủy-Ban Liên-Hợp Quân-Sự Bốn Bên và hai bên tại Saigon. Riêng vấn-đề giải-quyết vấn-đề lực-lượng võ-trang VN ở miền Nam Việt-Nam là 1 điểm mơ-hồ, họ cố tình không nói đến lực-lượng võ-trang nào đòi hỏi của Mặt-Trận Giải-Phóng Miền Nam là đòi hỏi 1 chiều.

Mỗi bên ( VNCH cũng như MTGP) đều đưa ra những luận-cứ để bác bỏ đề-nghị của bên kia, do đó mà các phiên-họp không khai-thông được và chưa đạt được kết quả mong muốn. Cuộc chiến tại Việt-Nam chưa thực sự chấm dứt khi mà Cộng-Sản Bắc-Việt vẫn vi-phạm Hiệp-Dịnh Ba-Lê ngày 27.1.1973 mà họ đã ký-kết. Sau khi Việt-Cộng chiếm đóng căn-cứ quân-sự Tổng Lê-Chân, phái-đoàn VNCH đã tạm ngưng các phiên họp tại Hội-Nghị La Celle Saint Cloud. Ngày 13.5.74, Việt-Cộng tuyên-bố bỏ họp vô hạn định.

## TIẾT 2: VIỆT-NAM CỘNG-HÒA TRONG BANG-GIAO QUỐC-TẾ.

### ĐOẠN 1 : CHÍNH-SÁCH CỦA VIỆT-NAM CỘNG-HÒA ĐỐI VỚI CÁC QUỐC-GIA TRÊN THẾ-GIỚI.

#### A.- Đối với các quốc-gia Á-Châu Thái-Bình-Dương

Vị-trí chiến-lược cùng chiến-thuật của VN trên bán đảo Đông-Dương có ảnh-hưởng quan-trọng trong chính-sách ngoại-giao của Việt-Nam Cộng-Hòa :

- mở rộng và củng-cố sự hiện diện của Việt-Nam tại vùng Đông Nam-Á,
- tăng-cường hợp-tác với các tổ-chức quốc-tế trong Á-Châu Thái-Bình-Dương,
- thiết-lập những mối dây liên-kết thân-hữu trong vùng Đông-Nam-Á,

1/. Thiết-Lập liên-hệ ngoại-giao với Kampu chea :

Sự liên-lạc giữa VNCH và Kampuchea bế-tắc hồi tháng 8 năm 1963 do quyết-định đơn-phương của Sihanouk. Đến khi cuộc chính biến 18.3.1970, Sihanouk bị truất-phế, để bảo-vệ cho Việt-Kiều tại Cambodge, 1 phái-đoàn do Tổng-trưởng Xã-Hội Trần-Nguyên-Phiêu hướng-dẫn sang Cambodge. Sau các cuộc thăm dò, tiếp xúc, VNCH và Cambodge đã ký-kết trao đổi văn-thư để thiết-lập 1 Phái-Bộ Thường-Trực của VNCH tại Cambodge và ngược lại tại Saigon 1 Phái-Bộ của Kampuchea.

Sau đó, do Sắc-lệnh số 543 ngày 10.6.70 của Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa 1 Tòa Đại-Sứ được thành-lập để thay thế phái-bộ, và cũng trong tháng 06 năm 1970, cựu Phó Tổng-Thống Nguyễn-Cao-Kỳ đã chính-thức viếng thăm Cambodge nơi mà 7 năm qua Cộng-Sản đã chiếm độc-quyền ăn nói, thao túng và cũng là nơi mà Cộng-Sản dùng làm bàn đạp tiến chiếm miền Nam VN.

2/. Thiết-lập bang-giao với Indonésia :

Ngày 10.8.1964, bang-giao giữa VNCH và Indonésia bị gián đoạn vì thái-độ thiên Cộng và bất thân-thiện của nhà cầm quyền Indonésia thời đó.

Sau khi Soekarno bị lật đổ và quân-đội cầm-quyền, Bộ Ngoại-Giao VNCH bắt đầu nói lại bang-giao với Indonésia. Ngày 26.6.1970, VNCH chính-thức thành-lập tại Djakarta 1 Phái-Bộ Thường-Trực.

3/. Bang-giao với Ấn-Độ :

VNCH cố gắng duy-trì tình thân-hữu giữa Việt-

Nam và Ấn-Độ. Việt-Nam Cộng-Hòa cố gắng thực-hiện chính-sách " thêm bạn bớt thù " với sự trợ giúp của Hiệp-Hội Việt-Nam Phát Triển Bang-Giao Quốc-Tế.

Mặc dầu trong những năm gần đây Ấn-Độ đã có khuynh-hướng thiên-tả rõ rệt dưới sự lãnh-đạo của nữ Thủ-Tướng Gandhi. Sự quân-bình của Ấn trong việc bang-giao với hai miền Bắc và Nam Việt-Nam là sự duy-trì hai Tòa Lãnh-Sự và Tổng - Lãnh-Sự VNCH và VN Dân-Chủ Cộng-Hòa tại Tân-Đê-Li. Để đối phó với CSBV và MTGPMN và chủ-trương của chính-phủ Ấn. Bộ Ngoại - Giao đã liên-lạc vận-động trong lãnh-vực tu-nhân cũng như trong lãnh-vực chính-quyền qua Hiệp-Hội VN Phát-Triển Bang - Giao Quốc-Tế và India - Việt-Nam Humanitarian League, chính - phủ VNCH đã mời 1 phái đoàn nghị-sĩ, ký-giả Ấn sang thăm Việt Nam Cộng-Hòa trong tháng 2 năm 1970.

#### 4/. Vấn-đề quần-đảo Trường-Sa và Tây-Sa :

Do các sự-kiện lịch-sử, địa-lý và pháp - lý quốc-tế chứng tỏ Quần-Đảo Trường-Sa và Tây-Sa thuộc chủ-quyền của VNCH. Thật vậy, ngay từ thời vua Gia-Long đã thành lập đội Hoàng-Sa để kiểm-soát và khai-khẩn quần-đảo này. Vị-trí của 2 quần-đảo này gần bờ biển Trung-Việt hơn là biển Hải-Nam của Trung-Cộng ngay tại Hội-Nghị San Francisco năm 1951, VNCH đã tuyên-bố chủ-quyền của VNCH trên các quần-đảo này. Trong số 51 quốc-gia tham-dự hội-nghị San Francisco không một quốc-gia nào phản-đối sự tái xác nhận đó. Trên thực-tế, nhà cầm-quyền VNCH vẫn thường xuyên cho đóng quân và hành-sử quyền quản-trị hành chánh trên các quần-đảo này.

Ngày 15.1.1974, Trung-Cộng bắt đầu khiêu - chiến, đem quân đổ bộ lên quần-đảo dành chủ-quyền trên hai quần-đảo Trường-Sa và Tây-Sa. Sau đó ngày 19.01.1974, chiến - hạm VNCH và Trung-Cộng đã giao-tranh và gây thiệt hại cho cả đôi bên. Sau việc Trung-Cộng chiếm đánh quần-đảo Trường-Sa và Tây-Sa, Trung-Hoa Quốc-Gia và Phi-Quật-Tân cũng lên tiếng đòi chủ-quyền trên hai quần-đảo này,. Vụ tranh-chấp này được giải



quyết trong tình hữu-nghị giữa ba quốc-gia: Phi-Luật-Tân, Trung-Hoa Quốc-gia và Việt-Nam Cộng-Hòa.

Sự-kiện xâm lăng quần-đảo Trường-Sa và Tây - Sa của Trung-Cộng không những đe dọa chủ-quyền và an-ninh của Việt-Nam Cộng-Hòa mà còn đe dọa cả nền hòa-bình, ổn-cố của Đông Nam-Á và toàn thế-giới. VNCH đã lên tiếng kêu gọi các dân tộc trên thế-giới yêu-chuộng công-lý và hoà-bình hãy lên án hành-vi xâm-lăng của Trung-Cộng vào 1 nước nhỏ bé độc-lập và có chủ-quyền để buộc Trung-Cộng phải tức-khắc chấm dứt hành-động này. VNCH đã cho phổ-biến bản tuyên-bố về việc Trung - Cộng vi-phạm chủ-quyền của VNCH, ngày 20.1.1974 VNCH lưu ý Hội Đồng Bảo-An và Ông Tổng thư-ký Liên-Hiệp-Quốc về tình-hình nghiêm-trọng tại quần-đảo Hoàng-Sa. Đồng thời Ngoại-Trưởng Vương-Văn-Bắc triệu-tập các vị Đại-Sứ ngoại-quốc tại Việt-Nam để trình bày lập-trường của VNCH về việc xâm-lăng của Trung-Cộng và chỉ-thị cho các nhiệm-sở ngoại-giao của VNCH tại ngoại quốc phải trình bày các dữ-kiện cho quốc-gia sở tại và yêu-cầu họ có 1 thái-độ thích-nghị đối với sự xâm-lăng này (21.1.74)

Bộ Ngoại-Giao cũng yêu-cầu SEARO trợ giúp VN Cộng-Hòa vì VNCH ở trong vùng được SEATO bảo-trợ. Đồng thời Bộ Ngoại-Giao gửi văn-thư lên các thành-viên của Hội-nghị Paris về VN lên án Trung-Cộng không tôn-trọng Hiệp-Dịnh 27.1.1974 (các quốc-gia phải tôn-trọng chủ-quyền và sự vẹn toàn lãnh - thổ của Việt-Nam).

Ngày 22.1.1974, Tổng-Thống VNCH cũng gửi thư cho các vị nguyên-thủ quốc-gia đã công-nhận VNCH và yêu-cầu họ lên tiếng bênh-vực VNCH và lên án Trung-Cộng.

#### B.-Bang-giao với các quốc-gia Phi-Châu :

Trước 1963, VNCH chỉ liên-lạc quan-hệ với các quốc-gia Phi-Châu không thiết-lập ngoại-giao với Bắc-Việt như : Côte D'Ivoire, Sénégal, Tunisie ..... Do đó, đối với các quốc-gia Phi-Châu có đường lối trung-lập, thiên-tả, VNCH đã áp-dụng đường lối ngoại-giao cứng rắn, thành thủ đường lối

ngoại-giao của ta đã bị thất bại tại Mali ( 1960 ) và tại Cộng Hòa Ả-Rập Thống-Nhất (1969).

Trong nền đệ nhị Cộng-Hòa Việt-Nam với một chính-sách ngoại-giao cởi mở, đã đưa ra chủ-trương " thêm bạn bớt thù " đồng thời áp-dụng chính-sách hiện-diện nên đã liên-lạc ngoại-giao với các quốc-gia muốn bang-giao với chúng ta và họ cũng liên-lạc với Cộng-Sản. Trong năm 1970, Việt-Nam Cộng-Hòa thiết-lập quan-hệ ngoại-giao với nước Cộng-Hòa Dân-Chủ Congo ( Kinshasa ) trên cấp bậc đại-sứ-quần. Với sự hiện-diện tại Congo , VNCH có 1 địa-bản hoạt-dộng rất quan-trọng tại miền Trung Phi-Châu và nhờ vào vị-trí địa-đư của Congo sẽ giúp chúng ta bành-trướng thế-lực tại các quốc-gia Đông-Phi.

Đối với các quốc-gia phía Nam Sahara, VNCH đã công nhận ngay nền độc-lập của họ vừa thâu-hồi được. VNCH cũng bắt đầu giúp đỡ một vài nước như Sénégal, Dahomey, Côte D'Ivoire .... về mặt kỹ-thuật canh tác trồng trọt để nâng cao mức sản-xuất nông-phẩm.

Đối với các quốc-gia Trung-Đông và Cận-Đông, VNCH đã gửi phái-đoàn qua Cộng-Hòa Ả-Rập Thống-Nhất và đã mở sứ-quần tại Thổ-Nhĩ-Kỳ, Syrie, Jordanie và Iran. Riêng Israel là 1 quốc-gia có nhiều thiện-cảm với cuộc chiến-đấu chống Cộng của nhân-dân Việt-Nam, Israel đã ủng-hộ VNCH trên các diễn-đàn quốc-tế và cũng đã giúp VNCH trong các lãnh-vực kỹ-thuật, phát triển kinh-tế..... Tuy-nhiên , VNCH phải tránh né việc thành lập với quốc-gia này vì cuộc tranh-chấp Ả-Rập, Do-Thái. Gần đây hơn, theo tiêu-chuẩn mà Tổng-Thống Thiệu đề ra trong năm 1967 : " VNCH sẵn-sàng thiết-lập bang-giao với mọi quốc-gia + trên căn-bản hỗ-tương tôn-trọng độc-lập, chủ-quyền và không xen lẫn vào nội-bộ của nhau. Danh-từ mọi quốc-gia bao hàm cả các quốc-gia Cộng-Sản, nếu các quốc-gia này cũng tôn-trọng những nguyên-tắc nêu trên ". Hiện tại, Việt-Nam Cộng - Hòa đã thiết-lập bang-giao với Israel và sẵn sàng thiết-lập bang-giao với các quốc-gia trong khối Ả-Rập.

### C.- Bang-giao với các quốc-gia Mỹ-Châu :

#### 1/. tại Trung-Mỹ :

Việt-Nam Cộng-Hòa chưa đặt được 1 nhiệm-sở nào quan-hệ ngoại-giao chỉ giới-hạn trong việc trao đổi điện-văn chúc mừng nhân ngày lễ Quốc-Chánh hay sinh-nhật của các vị quốc trưởng. Riêng đối với Mexique mặc dầu có sắc-lệnh thiết-lập tại đây một sứ-quán nhưng trên thực-tế chưa mở Tòa Đại-Sứ tại

2/ tại Nam-Mỹ :

VNCH thiết-lập được hai sứ-quán tại Brésil và Argentine, hai sứ-quán này còn kiêm-nhiệm thêm 1 vài sứ-quán lân cận như Vénézuéla, Equateur .....

. trước kia, Tòa Đại-Sứ VNCH tại Washington kiêm-nhiệm tòa Đại-Sứ VNCH tại Brésil. Gần đây hơn, VNCH đã thiết-lập Tòa Đại-sứ Thường-trú tại Rio De Janeiro.

. tại Argentine cũng vậy , lúc trước Tòa Đại Đại-sứ VNCH tại Washington kiêm-nhiệm .

Trung và Nam-Mỹ vốn nổi tiếng Về những vùng đảo-chính, nội loạn, phe tả khuynh hay Cộng-Sản địa-phương không ngớt gây rối tại Brésil, Colombie, Panama, Uruguay, Vé-nézuéla và ngay tại Mexique .... Với sự hiện-diện của VNCH tại hai quốc-gia Brésil và Argentine, chúngta đã vận-dụng tối đa hai căn-cứ này để theo dõi sát các biến-chuyển tại các nước Trung Nam-Mỹ. Trong chiều hướng đó, Bộ Ngoại-Giao đã giao-phó cho hai Tòa Đại-Sứ tại Rio De Janeiro và Buénos-Aires những công-tác rõ-rệt và liên tục, và sẽ cung-cấp cho hai Tòa này các phương-tiên nhân-sự và tài-chánh cần-thiết.

Riêng đối với Hoa-Kỳ, sự bang-giao mỗi ngày 1 quan-trọng và khi sự đe dọa của Cộng-Sản trở nên trầm-trọng hơn thời mới liên-lạc Mỹ-Việt càng được xiết chặt để đối phó hiểm-họa cho thế-giới tự-do.

D.- Bang-giao đối với các quốc-gia Âu-Châu :

Đối với các quốc-gia vùng Bắc-âu như Na-Uy , Thụy-Điển, Phần-Lan, Island, Đan-Mạch, chính-sách ngoại-giao của VNCH được đặt trên căn-bản " bảo-vệ quốc-quyền và đề - cao quốc-thể ". Tại các quốc-gia này nỗ-lực hoạt-động của VNCH nhằm gia tăng tình thân-hữu giữa các quốc-gia và VNCH, phổ-

biến tình-hình về Việt-Nam, vạch trần âm-mưu của Cộng-Sản, trình bày chính-nghĩa của cuộc chiến-đấu bảo-vệ tự-do của VNCH. Tổ-chức các cuộc viếng thăm thân-hữu, mở phòng Thông-tin quốc-ngoại tại Oslo, Kobenhavn và tại Stockholm do Hiệp-Hội Phát-Triển Bang-giao Quốc-Tế đảm-trách.

Đối với các quốc-gia như Anh, Bỉ, Thụy-Sĩ, chính-quyền địa-phương luôn luôn có lập-trường thuận-lợi cho VNCH nhưng các đảng Cộng-Sản hay khuynh-tả địa-phương cũng khá mạnh và cũng ảnh-hưởng lớn đối với chính-quyền. Do đó, chúng ta gặp khó khăn trong các công-tác chống Cộng. Tại Pháp, sau một thời gian đoạn-giao với VNCH (24.5.1955), bang-giao Việt-Nam và Pháp đã tái-lập trên cấp bậc Đại-Sứ ngày 13.4.1973.

## DOẠN 2 : VIỆT-NAM CÔNG-HOÀ VÀ CÁC TỔ-CHỨC QUỐC-TE.

Người ta ý-thức được sự liên-hệ của quốc-gia nằm trong một cộng-đồng khu-vực mà trong đó truyền-thống văn-hóa, quyền-lợi giống nhau cũng như về phương-diện kinh-tế chính-trị, an-ninh chung được coi là liên-đới. Do đó, phát-sinh mối thông-cảm sâu xa về sự sống còn của quốc-gia trong sự sống còn của khu-vực. Chính nhu-cầu tồn tại này bắt buộc quốc-gia phải gia-nhập từng khối, từng tổ-chức địa-phương hầu mưu tìm những phương-pháp giúp họ phát-triển đồng đều và hòa-hợp. Sau đệ nhị thế-chiến nhiều tổ chức quốc-tế được thành-lập.

. vì nhu-cầu an-ninh; VNCH là một quốc-gia chống Cộng để duy-trì quốc-gia tự-do và độc-lập, VNCH cần phải có đồng-minh,

. vì nhu-cầu thêm bạn bớt thù; không thể rời chiến-đấu trong tư-thế cô-lập, cần phải có sự ủng-hộ của các quốc-gia thân-hữu, dư-luận quốc-tế cũng như cô-lập phe địch. Do đó hợp-tác địa-phương cần-thiết;

. vì nhu cầu phát-triển, vì thiếu vốn đầu-tư thiếu chuyên-viên kỹ-thuật, máy móc, không đủ các tài-nguyên cần-thiết và thiếu cả thị-trường. Do đó để ổn-định kinh-tế cho tương-lai cần phải có sự hợp-tác quốc-tế tương tự.

A.- Đối với tổ-chức toàn-cầu :

1/- Liên-Hiệp-Quốc :

Dù chưa được chính-thức gia-nhập, VNCH cũng đã là hội-viên chính-thức của nhiều tổ-chức chuyên-môn của Liên-Hiệp-Quốc. Đến nay, Việt-Nam gia-nhập 5 tổ-chức đặc-biệt và 13 tổ-chức chuyên-môn của Liên-Hiệp-Quốc, Ủy-Nhiệm-Dùng Quốc-Tế, cơ-quan Văn-Hóa giáo-Dục và khoa-học, Viện - Kinh Ủy-Hội, đỡ đầu nhiều tổ-chức và chương-trình hợp-tác có ích cho Việt-Nam, thí-dụ: Ngân-Hàng Phát-Triển Á-Châu, Ủy-Ban Phối-Hợp nghiên-cứu hạ-lưu sông Cửu-Long, chương-trình thiết-lộ và xa-lộ Á-Châu ..... Việt-Nam cố vận-động gia-nhập Liên-Hiệp-Quốc, hợp-tác với các tổ-chức chuyên-môn Liên-Hiệp-Quốc với mục-dịch có thể trông cậy vào những hình-thức tài-trợ cũng như viện-trợ mà tổ-chức mang lại.

Đối với Ngân-Hàng Phát-Triển Á-Châu, Việt-Nam có thể vay 1 ngân-khoản cho 1 dự-án phát-triển. Đối với chương-trình khai-thác hạ-lưu sông Cửu-Long sẽ giúp cho Việt-Nam cùng các quốc-gia bạn ( Thái-Lan, Mi-Lao, Kampuchea ), phát-triển kinh-tế .....

Đối với chương-trình thiết-lộ và xa-lộ Á-Châu VN có thể phát-triển giao-thông trên lục-địa về xa-lộ và thiết-lộ. Ngoài sự hợp-tác các tổ-chức chuyên-môn trên, VNCH còn cử đại-diện tham-dự nhiều hội-nghị do tổ-chức Liên-Hiệp-Quốc triệu-tập ( Hội-Nghị Hồng-Thập-Tự Quốc-Tế kỳ 21 tại Istanboul từ 29.8 đến 13.9.1969 . Phiên-họp do nguyên-tử lục-cuộc quốc-tế tổ-chức tại Vienne từ 1 đến 5.12.1969 ).

2/. Các tổ-chức quốc-tế khác :

Với mục-dịch thỏa-mãn nhu cầu an-ninh, thêm bạn bớt thù và hợp-tác kinh-tế :

. Đối với Hội-Nghị Liên-Hiệp-Quốc  
Si Á-Châu : VN là 1 quốc-gia hội-viên, ngoài những mục-dịch hợp-tác kinh-tế, văn-hóa giao-thông. VNCH còn nhằm đến sự hợp

tác thân-hữu giữa các quốc-gia vùng Á-Châu Thái-Bình- Dương trong công cuộc chống Cộng.

đối với các quốc-gia đồng-minh tham chiến tại Việt-Nam :

bắt nguồn từ Hội-Nghị Thượng-Đỉnh Manilla 1966 chính-phủ Việt-Nam kêu gọi sự hợp-tác về an-ninh và phòng-thủ bằng những biện-pháp cụ-thể vào Nam Việt-Nam. Hội-Nghị này gồm có các quốc-gia hội-viên Hoa-Kỳ, Úc, Tân-Tây-Lan, Đại-Hàn, Thái-Lan, VNCH.

Từ 1965, hội-nghị đưa quân tham-chiến tại Việt-Nam và trợ giúp kinh-tế cho Việt-Nam để phát-triển và tái-thiết.

đối với hội-nghị cấp Tổng-trưởng :  
khối 77 chính-phủ, Việt-Nam chủ-trương hợp-tác về mậu-dịch, phát-triển về chuyên-môn: hàng-hải, khai-thác tài-nguyên ở biển. Hội-nghị này bao gồm các quốc-gia kém mở mang ( cả quốc gia Cộng-Sản : Cuba, Algérie, Chili, Hồi-Quốc .... tham dự ).

đối với tổ-chức Cảnh-Sát Hình-Sự Quốc Tế : ( INTERPOL ) trụ-sở đặt tại Paris. Tổ-chức này thành lập với mục-dịch :

- bảo-đảm và phát-triển sự trợ giúp tối đa của các giới chức hình-cảnh trong khuôn-khố luật-lệ hiện hành tại các quốc-gia và trong tinh-thần bản Tuyên-Ngôn Quốc Tế Nhân-Quyền.

- thiết-lập và phát-triển mọi định-chế khả-dĩ góp phần 1 cách hữu-hiệu vào việc ngăn ngừa và bài-trừ các vụ vi-phạm công-pháp.

Tổ-chức nghiêm cấm mọi hoạt-dộng hay can-thiệp vào những việc có tính-cách chính-trị, quân-sự, tôn-giáo hay chủng-tộc (1).

Ngày 05.10.1970, một phái-đoàn VNCH đã dự đại-hội tại Palais Des Congrès ở Bruxelles và trong phiên đại-hội đồng Interpol thứ 39, Việt-Nam Cộng-Hòa đã được chấp-thuận gia-nhập tổ-chức Interpol.

1. Ngoại-Giao Ký-Yếu 1970, tr.133.

B.- Đối với các tổ-chức Quốc-Tế Địa-Phương:

Mục-đích của các tổ-chức này là thiết-lập mối dây liên-lạc thân-hữu và tăng-cường sự hợp-tác. VNCH tán đồng mọi hội-giới quốc-tế tại Âu-Châu và luôn luôn chen chân tham-dự.

1/. đối với hội-nghị Aspac ( Asian and Pacific Council ) thành-lập tháng 06 năm 1964, do chính-phủ Đại-Hàn đưa ra. Thành phần nòng-cốt của quốc-gia hội-viên là Úc, Trung-Hoa Dân-Quốc, Nhật, Mã-Lai-Á, Tân-Tây-Lan, Phi-Luật Tân, VNCH và Đại-Hàn.

Đại-Hàn muốn Aspac là 1 tổ-chức chống Cộng nhưng số hội-viên ( Nhật, Mã-Lai ) không tán thành, do đó, Aspac là 1 tổ-chức nặng về kinh-tế, kỹ-nghệ, văn-hóa, xã-hội.

Nguyên-tắc :

- tôn-trọng chủ-quyền quốc-gia, độc-lập chính trị và sự vẹn toàn lãnh-thổ của quốc-gia hội-viên.

- thực-hiện hòa-bình và giải-quyết các vụ tranh-chấp bằng phương-tiện hòa-bình và trong sự tôn - trọng luật-pháp.

- xây dựng cho các dân-tộc Á-Châu Thái-Bình Dương một tinh-thần tự-lực tự-cường, phát-triển trên ý-niệm đồng chung vận mạng và tinh-thần đoàn-kết phục-vụ.

VNCH thực-hiện công-tác kinh-tế, hợp-tác kỹ thuật, văn-hóa, xã-hội với tổ-chức Aspac. Vì muốn gia-nhập kinh-tế chặt chẽ nhằm phát-triển toàn bộ, ta phải trở về khu vực Đông Nam-Á vì nơi đây điều-kiện địa-lý thuận-lợi gần nhau chung biên-giới, mức-độ phát-triển không quá chênh-lệch. Cơ-cấu kinh-tế căn-bản nông-nghiệp sẽ bổ-túc cho nhau nếu có 1 chương-trình điều-chỉnh hợp-lý. Trong các hội-viên của Hội-Nghị Aspac có Nhật-Bản là 1 cường-quốc kỹ-nghệ thứ 3 trên thế-giới. Sự hợp-tác của Aspac sẽ mang lại cho Nhật một khu vực ảnh-hưởng thiết-thực. Quyền-lợi của Nhật sẽ nằm trong sự giúp đỡ các quốc-gia chậm tiến ở Á-Châu. Do đó, VNCH chờ đợi ở Aspac những sự viện-trợ kinh-tế kỹ-thuật.

Lãnh-vực hoạt-động của hội-nghị thời-kỳ đầu

chỉ chú-trọng đến các hình-thức công-tác kinh-tế thông-  
thường cho vay viện-trợ kinh-tế, tài-chánh, hỗ-trợ dự-án đầu -  
tu lập thương-uớc, phát-triển các hợp-tác kỹ-thuật, văn-hóa,  
giáo-dục và xã-hội, hòa-hợp cùng các công-tác của các tổ-chức  
như Viện Á-Kinh Ủy-Hội ( ECAFE ) kế-hoạch Colombo... Để thực -  
hiện tinh-thần trên Việt-Nam đã ký kết với hai quốc-gia hội -  
viên của Aspac những thỏa-uớc viện-trợ và cung-cấp tín- dụng  
để sử-dụng trong các dự-án khuếch-trương ( thỏa-uớc 17.10.70  
với Nhật V/v. trùng-tu hệ-thống thủy-điện Danhim với ngân-  
khoản 300 triệu yens, thỏa-uớc 04.6.70 với Đại-Hàn V/v. thực-  
hiện dự-án dẫn thủy nhập-điện tại Gò-Công với kinh-phí 300.  
000 Mỹ-Kim.

2/. VNCH với Hội-nghị SEATO : ( South  
East Asia Treaty -Organization ) được thành-lập vào năm  
1954 do sự đôn đốc của Hoa-Kỳ muốn cùng 1 số quốc-gia Á-Châu  
liên-minh với các cường-quốc để ngăn chặn sự bành-trướng của  
Công-Sản. Tổ-chức gồm 8 quốc-gia : Hoa-Kỳ, Anh, Pháp, Úc, Tân-  
Tây-Lan, Hồi-Quốc, Phi-Luật-Tân, Thái-Lan ký hiệp-uớc Manila  
năm 1954 để thành lập tổ-chức SEATO với ý-định đem quần thay  
thế Pháp tại Đông-Dương.

Mục-tiêu:

. Hiệp-uớc Manila bảo-vệ an-ninh các  
quốc-gia hội-viên, các lãnh-thổ của họ ở Thái-Bình-Dương và  
các quốc-gia được chỉ-định bảo-vệ ( Kampuchea, Ai-Lao và VN)

. quốc-gia hội-viên cam-kết hợp-tác để  
phát-triển kinh-tế vùng nâng cao đời sống xã-hội.

Điểm tiến-bộ trong Liên-Phòng Đông Nam-Á là  
chú-trọng đến các hoạt-động phá hoại. Điều 2 của hiệp-uớc có  
tính cách phòng ngừa các hoạt-động xâm-nhập và phá hoại. Điều  
4 quan-trọng hơn nếu có sự-kiện nào có thể làm hại cho hòa-  
bình vùng, các quốc-gia hội-viên sẽ tham-khảo ý-kiến và đưa  
ra biện-pháp phòng-thủ. Sau hết là đối với các quốc-gia được  
bảo-vệ, các quốc-gia hội-viên không thể có hành-động đơn -  
phương nào trừ khi có sự đồng ý và yêu-cầu của chính-phủ liên  
hệ. "hư vậy, theo tinh-thần hiệp-uớc Manila, hội-nghị SEATO



đã thực-hiện những gì cho Việt-Nam trong những năm qua và VN trông chờ ở Seato những gì ?

Trong những năm qua hoạt-động của SEATO đã bất-lực trước cuộc chiến tại Việt-Nam. Từ 1961, cuộc chiến tại Việt-Nam leo thang, tổ-chức Seato cũng không có 1 hoạt-động cụ thể nào chứng tỏ khả-năng phòng-thủ của mình. Rốt cuộc chỉ có Hoa-Kỳ đơn-phương gie tăng viện-trợ quân-sự và kinh-tế cho Việt-Nam. Từ 1965, chiến-tranh gia tăng, Seato cũng không cải thiện tình-hình VN ngoại-trừ việc tuyên-bố ủng-hộ lập-trường Hoa-Kỳ tại Việt-Nam ( Hội-Đồng Ngoại-Trưởng 1969 ) cho đến khi Hoa-Kỳ quyết-định đơn-phương đem quân vào Nam Việt-Nam đầu 1965. Để bảo-đảm an-ninh cho VNCH sau khi Hoa-Kỳ đưa ra chính-sách giải-kết toàn-bộ quân-sự tại Đông-Dương. Việt-Nam có thể trông cậy vào vai-trò của Seato trong những năm sắp tới nếu Seato cải-tổ lại.

Trước tiên, Seato được mở rộng bao gồm các quốc-gia chống Cộng ở Á-Châu Thái-Bình-Dương ( trong đó có VN ) và các cường-quốc có quyền-lợi tại vùng này ( Hoa-Kỳ, Úc, Tân-Tây-Lan, Anh ).

Thứ đến, để có sức mạnh cụ-thể các quốc-gia hội-viên ký-kết với nhau 1 minh-ước ( thể theo minh-ước NATO ) theo đó Seato cần phải có 1 quân-đội thường-trực do các quốc-gia kết-ước cung-cấp để có thể chống lại mọi cuộc tấn-công hay khuynh-đảo võ-trang của Cộng-Sản.

Việt-Nam phải mạnh bạo gạt bỏ những mặc-cảm ràng buộc của Hiệp-Định Genève 1954, Bắc-Việt đã trắng-trợn vi phạm hiệp-định này sau khi ký-kết, VN có quyền tự-vệ chính - đáng do đó cần phải có 1 tổ-chức quốc-tế thực sự hữu-hiệu bảo-vệ.

3/. VNCH với ASEAN : Hiệp-Hội các quốc-gia Đông Nam-Á ( ASEAN ) thành lập vào tháng 8 năm 1967 tại Bangkok do sáng-kiến của Tổng-Thống Suharto, Hiệp-Hội này gồm 5 quốc-gia : Phi-Luật-Tân, Singapour, Mã-Lai-Á, Thái-Lan. 'sean là 1 tổ-chức hợp-tác kinh-tế nhằm phát-triển các khu-vực ..

thương-mại và kỹ-nghệ của các quốc-gia hội-viên, ngoài ra Asean còn là một tổ-chức kết-hợp các quốc-gia trong vùng Đông-Nam-Á với nhau hầu tạo nên một sức mạnh tinh-thần và thực-lực vững mạnh, khả-di ngăn chặn được mọi mưu-toan phiến Cộng từ bên ngoài cũng như trong vùng phát-sinh.

Năm 1968, cuộc khủng-hoảng giữa Mã-Lai-Á và Phi-Luật-Tân ( tranh dành lãnh-địa Sarawak và Sabah ) đã làm đình trệ Asean trong khoảng 1 năm. Tới tháng 12 năm 1969, hai quốc-gia Phi-Luật-Tân và Mã-Lai-Á tái-lập bang-giao và Hội - Đồng Tổng-Trưởng ASEAN đã tái họp tại Mã-Lai-Á, Việt-Nam mời giới quan-sát-viên tham-dự. Hội-Nghị này đã thực-hiện được những bước tiến quan-trọng to lớn chấp thuận 98 dự-án công-tác nhằm phát-triển giao -thương, khuyến-khích đầu-tư công-tác tư nhân và tiến dần đến mậu-dịch mở mang du-lịch cùng nhiều công-tác về các lãnh-vực khác. Vì nhu-cầu phát-triển quốc-gia, VN chủ-trương gia-nhập hiệp-hội Asean và trong dịp tham dự hội-nghị cấp Tổng-Trưởng tại Lima (Pérou) từ 25.10 đến 7.11.1971, phái-đoàn VNCH có tiếp-xúc với phái-đoàn thuộc hiệp-hội Asean để thảo-luận vấn-đề này. Hơn nữa nếu VN được gia-nhập có thể vận-động hiệp-hội này mở rộng hơn bao gồm toàn thể các quốc-gia vùng Đông Nam-Á để tiến tới thị-trường chung Đông-Nam-Á. Sự chuẩn-bị tiến tới thị-trường chung sẽ lâu dài và cần nhiều nghị-lục, vì Đông Nam-Á nhiều khó-khăn dị-biệt về ý-thức-hệ, bất ổn chính-trị, phá hoại của Cộng-Sản, mậu-dịch ít oi giữa giữa các nước nghèo. Tuy nhiên, thị-trường chung Đông Nam-Á phải gạt bỏ Nhật-Bản và Ấn-Độ ra ngoài, ít nhất cho tới khi các quốc-gia hội-viên thật sự phát-triển, Nhật quá tiến-bộ và có nhiều khả-năng áp-đảo, Ấn lại to lớn sẽ khuynh loát quốc-gia nhỏ. Nếu chấp-nhận họ vào thị-trường chung Đông Nam-Á sẽ chỉ là nơi cung-cấp nguyên-liệu, nhân-công rẻ.

Song song với phương-diện kinh-tế, hiệp-hội Asean trong tương-lai có thể trở thành một tổ-chức có tính - cách liên-minh quân(sự) .

Tháng 08 năm 1972, ngoại-trưởng Indonésia cho biết rằng Hoa-Kỳ, Việt-Nam, Kampuchea và Ai-Lao chấp thuận đề

ngị 6 điểm do hiệp-hội Asean đưa ra nhằm giải-quyết chiến -  
cuộc Việt-Nam. Tuy nhiên, chính-phủ Việt-Nam đã bác bỏ 1 phần  
đề- nghị này theo đó cựu ngoại-trưởng Trần-Văn-Lâm cho biết vẫn  
còn sự khác-biệt căn-bản giữa giải-pháp Asean và chính-sách  
Việt-Nam.

Tóm lại, về phương-diện phát-triển kinh-tế  
chúng ta cần phải gia-nhập và điều- dưỡng sinh-hoạt của hiệp -  
hội Asean, Aspac nhờ vào đó để tiến tới hội-nhập kinh-tế công  
tác văn-hóa, xã-hội tạo điều-kiện phát-triển toàn-diện và tối  
đa kinh-tế Việt-Nam về phương-diện phòng-thủ và tự-vệ, VN phải  
trông chờ vào sự bảo-vệ của các liên-minh quân-sự. Mặc dầu  
trên bình-diện pháp-lý, chúng ta đang được Minh-Ước Liên -  
Phòng Đông Nam-Á che chở, nhưng kinh-nghiệm cho thấy, chúng  
ta cần phải có 1 tổ-chức cộng-đồng an-ninh hữu-hiệu hơn. Vì  
quyền-lợi của VNCH và các quốc-gia tự-do vùng này cần phải cải  
tổ Seato về tìm 1 minh-ước hoàn hảo hơn.

(1)

W<sup>-</sup>) W-1 W-2 W\ W W

-x-

1)

W\ W-1 W-2 W\ - W) W- W

(1)<sup>o</sup> VR

W) W- - W\ W-1 W

1)

W\ W) W) W-1 W W\ W-1 - W W-2 W-1

1)

W) W) W - W\ W-1 W) W

Con người dù hoàn hảo đến đâu cũng có khi làm lẫn hướng chỉ l chính-sách do con người tạo ra tất nhiên khi thi-hành dù có đạt được thành-quả cũng không tránh khỏi sai lầm, hơn nữa chính-sách còn biểu-lộ cá-tính của người ấn-định chính-sách. Một vấn-đề chính-trị của l quốc-gia thay đổi tùy theo tình-hình chính-trị quốc-tế cũng như tình-hình quốc-nội. Do đó chính-sách đối-ngoại cũng thay đổi tùy theo thời cuộc. Hiện tại, VNCH đang phải chiến-đấu với sự xâm-lăng của Cộng-Sản, nhất là trong những năm gần đây hoạt-động ngoại-giao của Cộng-Sản càng ngày càng gia-tăng với sự xuất hiện của Mặt-Trận Giải-Phóng Miền Nam. Công cuộc ngoại-vân của họ không ngoài mục đích: tuyên-truyền để bênh-vực lập-trường của Cộng-Sản về cuộc chiến-tranh tại miền Nam Việt-Nam, tranh-thủ dư-luận quốc-tế để dành chính-nghiã về phe họ, vận-động sự ủng-hộ của thế-giới đối với lập-trường của MTGP. Đồng thời họ đã phá lập-trường của VNCH và Hoa-Kỳ về cuộc chiến tại Nam Việt-Nam, làm giảm uy tín của VNCH và Hoa-Kỳ trên chính-trường quốc-tế, cô-lập nền ngoại-giao của VNCH để có thể thay thế Việt-Nam Cộng-Hòa tại các hội-nghị quốc-tế .....

Trước một địch-thủ lợi hại như vậy chúng ta phải có l chính-sách đối-ngoại ra sao? và chính-sách đối-ngoại đã và đang thi-hành còn thích-hợp nữa không? Đó là các vấn-đề được chúng tôi trình bày trong phần 2 này.

Chương 1 : Nhận-xét chính-sách đối-ngoại.

Chương 2 : Đề-nghị một chính-sách đối-ngoại thích-hợp.

C H Ư Ớ N G I

-\*-\*

N H Ậ N - X E T C H Í N H - S Á C H Đ O I - N G O A I

C Ủ A V IỆ T - N A M C Ō N G - H Ò A.

-\*-

So sánh với chính-sách đối-ngoại-thời đệ I Cộng-Hòa, chúng ta có thể xét ưu và khuyết-điểm của chính-sách trong thời đệ II Cộng-Hòa.

T IỆ T 1 : U U - Đ I Ệ M .

Chính-sách đối-ngoại của nền đệ nhị Cộng-Hòa có ưu-điểm là nhờ vào sự rút tỉa những khuyết-điểm của chính-sách đối-ngoại trong nền đệ nhất Cộng-Hòa. Nền ngoại-giao của nền đệ nhất Cộng-Hòa đã không chấp-nhận nguyên-tắc " lượng đại diện " , nơi nào có đại-diện ngoại-giao của Cộng-Sản thì ở đó VNCH rút đại-diện của mình về và đoạn-giao với quốc-gia đó: trường-hợp đồng của Tòa Đại-Sứ của VNCH tại Ai-Lao ngày 8.11. 1962, sau khi chính-phủ Liên-Hiệp-Lào đã nhận ủy-nhiệm-thu của Bắc-Việt. Sự kiện này khiến cho nền ngoại-giao VN thời đó suy yếu và đây cũng là lợi điểm cho Cộng-Sản tuyên-truyền ở địa-phương đó. Cho nên nền đệ nhị Cộng-Hòa VN đã có 1 chính-sách cởi mở hơn, và đã chủ-trương bang-giao với tất cả các quốc-gia trên căn-bản hổ-tương, tôn-trọng độc-lập, chủ-quyền và không xen lẫn vào nội-bộ của nhau. Với tinh-thần này, VNCH đã duy-trì tòa đại-diện tại Ai-Lao mặc-dù CS Bắc-Việt thiết-lập Tòa Đại-sứ tại Vạn-Tượng ( 1965 ). Việt-Nam Cộng-Hòa cũng đã tái-lập bang-giao với Pháp sau 1 thời-gian đoạn-giao. Đối với thái độ thù-nghịch của Ấn-Độ trong việc thiết-lập quan-hệ ngoại-giao trên cấp bậc Đại-sứ-quán với Hà-Nội, VNCH cũng chưa bãi bỏ quan-hệ Tổng Lãnh-Sự giữa Ấn-Độ và VNCH.

Chính-sách ngoại-giao hiện tại không phải

là một chính-sách thụ-động mà là một chính-sách thay đổi để ứng-phó kịp thời với mọi biến-chuyển của thời cuộc quốc-tế. Chính-sách ngoại-giao có tính-cách tích-cực về nội-dung cũng như về phương-tiện hoạt-động. VNCH cần phải phá tan sự hiểu-làm của thế-giới về việc ký-kết hiệp-định Paris 27.01.1973.

Chính-sách ngoại-giao của VNCH là 1 chính-sách trầm lặng (1), đề dặt trong các lời tuyên-bố, kín đáo trong các cuộc vận-động ngoại-giao. Sự thành-lập bang-giao với chính-phủ Saudi Arabia trên cấp bậc đại-sứ đã chứng-minh điều trên. Trong thời-gian vừa qua (sau ngày 27.1.1973), Việt-Nam Cộng-Hòa đã mạnh mẽ tố-cáo trước dư-luận quốc-tế các vụ vi-phạm hiệp-định Paris 27.1.73 do CS gây nên. VNCH đã gửi công-hàm cho các thành-viên của hội-nghị quốc-tế Paris về Việt-Nam để tố-giác các vụ vi-phạm của CS tại Bu-Prang, Kiến-Đức, Cai Lay ..... VNCH quyết-định tạm ngưng tham-dự hội-nghị La Celle Saint Cloud và hạn chế những sự dễ dãi dành cho Cộng-Sản.

## TIẾT 2 : KHUYẾT-ĐIỂM.

Song song với ưu-điểm trên chính-sách đối - ngoại còn có các khuyết-điểm sau :

- quá cứng rắn trong chủ-trương chống Cộng: lập-trường cứng rắn của Tổng-Thống Thiệu được quy-định trong lập-trường " 4 không " và Ông đã lên án những ai nói đến trung-lập, liên-hiệp với CS. Tuy-nhiên gần đây Ông đã uyển-chuyển hơn khi tuyên-bố : " không muốn chấp-nhận trung-lập theo kiểu Cộng-Sản ". (2)

1.- Vương-Văn-Bắc, Chính-sách ngoại-giao của VNCH - Bản điều trần trước Ủy-Ban NG và TTTW VNCH- 8.5.74

2.- Thông-Điện của Tổng-Thống VNCH Nguyễn-văn-Thiệu đọc nhân ngày Nhân-Dân Tự-Vệ 5.8.71 - " lập-trường 4 không ": không nhượng đất cho CS, không liên-hiệp với CS, không trung-lập theo kiểu CS muốn và không cho phép chủ-nghĩa CS được tự-do thực-hiện tại miền Nam.

- khiếm khuyết phương-tiện và nhân-sự: đây là một mối quan-tâm rất lớn của ngành ngoại-giao. Ngoài những nhân-viên tài-ba lỗi-lạc, có lập-trường vững chắc, tinh-thần tranh-đấu, phục-vụ quyền-lợi quốc-gia dân-tộc thì cũng có một số nhân-viên chỉ đặt quyền-lợi cá-nhân trên hết, khiến người vì lòng vị-kỷ hay bị ảnh-hưởng ngoại-cảnh chi-phối nên họ đã thờ-ơ và lạnh nhạt trước vấn-đề VN. Do đó, họ đã đào-nhiệm ở lại ngoại-quốc khi mãn nhiệm-kỳ, sự kiện này gây nên sự thiếu hụt về nhân-sự. Thiếu sự huấn-luyện thường-trực của nhân-viên.

Ngày nay, vấn-đề tuyển chọn nhân-viên ngoại-giao đã cải-thiện, thời gian gần đây khoảng từ 1965 đến 1972, việc tuyển chọn nhân-viên ngoại-giao phải qua kỳ thi tuyển, muốn trở thành nhân-viên ngoại-giao và lãnh-sự, thí-sinh phải hội đủ điều-kiện dự thi và qua hai kỳ thi viết và vấn-đáp, sau khi trúng tuyển đương-sự theo học 1 lớp huấn-luyện đặc-biệt và tập-sự tại trung-ương trước khi thuyên-chuyển đi phục-vụ tại ngoại-quốc. Kể từ năm 1973, việc đào tạo nhân-viên ngoại-giao do Trường Quốc-gia Hành-Chánh đảm-nhiệm, theo đó muốn trở thành một nhân-viên ngoại-giao và lãnh-sự, phải hội đủ điều-kiện theo học ban Cao-Học Ngoại-Giao và khóa 8 ban Cao-Học là khóa đầu tiên mở ban Ngoại-Giao.

- thiếu sự hỗ-trợ bằng hình ảnh thực-tế hay hay tốt đẹp cho quốc-gia: tại 1 vài nhiệm-sở vì thiếu phương-tiện nên phòng Thông-Tin kém hoạt-động, chúng ta có thể dùng hình ảnh thực-tế để gây sự chú-ý của dân chúng địa-phương, tạo cơ-hội thuận tiện cho việc tuyên-truyền đường lối chính-nghĩa của VNCH. Nhận-định của GS. Nguyễn-mạnh-Hùng: "tuyên-truyền trong bang-giao quốc-tế" (1), theo giáo-sư với những phương-tiện thông-tin đại-chúng ( báo-chí, vô tuyến truyền-thanh, vô tuyến truyền-hình, phim ảnh ..... ) để ảnh-hưởng tới sự suy-luận và cách xử sự của đám đông, với sự thành-lập phòng đọc sách ở ngoại-quốc nhằm giới thiệu những khía cạnh hay đẹp của nước mình với quần chúng địa-phương, do đó mong chinh-phục cảm-tình và hậu-thuần của họ đối với các chính-sách quốc gia. ( tr.65)



- khả-năng ngân-sách của Bộ Ngoại-Giao eo hẹp trong khi VNCH phải đương đầu với 1 hiềm-họa ngoại-vận của CS và do đó mặt-trận ngoại-giao của ta không thể kém quan-trọng bằng mặt-trận quân-sự hay chính-trị - Như vậy, ngân-sách dành cho Bộ Ngoại-giao không thể đáp ứng được với nhu cầu và do đó cơ-sở, phương-tiện không thể phát-triển đúng mức được. Trong năm 1974, với chiều hướng tiết-kiệm của chính-phủ nên ngân-sách của Bộ Ngoại-Giao cũng như của các Bộ khác đã bị cắt giảm

- thiếu sự chỉ-huy đơn-độc thanh-tra yểm-trợ cho các nhiệm-sứ : một số trưởng nhiệm-sứ vì không quen thuộc với luật-lệ ngoại-giao, thể-lệ kế-toán... đã vi-phạm các luật lệ hiên-hành. Ngược lại trung-ương ít củ nhân-viên đi thanh-tra đơn-độc cho nên khi biết được nhân-viên phạm lỗi thì quá chậm trễ giải-quyết ( thiếu chỉ-thị, tin-tức tài-liệu ....)

Ngoài các khuyết-điểm nêu trên, người ta còn nhận thấy hoạt-động của các sứ-quán nhằm vào các nhân-vật chính-quyền, chuyên-chú về hoạt-động ngoại-giao của chính-phủ, ít khi chú-ý tới hoạt-động của các đảng-phái chính-trị, đoàn-thể gây áp-lực như nghiệp-đoàn, hiệp-hội hay các giới lập pháp, quân-nhân.

-x-x-

C H Ư Ớ N G    I I

-x-x-

Đ E - N G H I   M Ộ T   C H Í N H - S Á C H   Đ Ớ I - N G O A I

T R O N G   T U Ớ N G - L A I

-x-

Hiện tại cuộc chiến tại Việt-Nam là 1 cuộc chiến giữa hai ý-thức hệ: Tự-Do và Cộng-Sản, hai khối này đương tranh dành ảnh-hưởng nhau tại 1 số quốc-gia vùng Á-Châu cũng như tại vùng Phi-Châu. Một số quốc-gia đã chọn thái-độ phi liên-kết để tìm sự an lành hầu trực -lợi cả hai khối. Trong lãnh-vực quốc-tế, hiểm-họa Cộng-Sản cần được lưu-tâm, trước khi đưa ra 1 chính-sách đối-ngoại của VNCH, chúng ta cần tìm hiểu qua tình-hình VN cùng các hiểm-họa CS, những nguyện-vọng cùng chủ-trương của quốc-gia hầu tìm 1 chính - sách đối-ngoại thích-hợp.

TIẾT 1 : HIỂM-HỌA CỘNG-SẢN

VÀ TÌNH-HÌNH VIỆT-NAM.

ĐOẠN 1 : HIỂM -HỌA CỘNG-SẢN.

Chính-sách ngoại-vận của Cộng-Sản Bắc-Việt ngày nay được sự yểm-trợ của Cộng-Sản Quốc-Tế, nhờ ở sự tuyên truyền của CSQT mà Mặt-Trận Giải-Phóng miền Nam đi đến đâu cũng được sự ủng-hộ của đảng Cộng-Sản địa-phương. Sự yểm - trợ không những được thể-hiện trên bình-diện tinh-thần mà còn về mặt vật-chất ( nhân-sự, tài-chính, kế-hoạch .....)

Ngoại-vận của CS được quan-niệm như 1 công tác đấu-tranh thực sự, 1 cuộc đấu-tranh chính-trị. Nhân-viên ngoại-giao của Cộng-Sản là những cán-bộ đa năng, họ có thể kiêm-nhiệm hết mọi công việc. Nơi nào chưa lập được tòa đại-

diện ngoại-giao thì họ trở-hình dưới hình-thức phòng Thông-Tin, phái-đoàn thương-mại.... Đối với Cộng-Sản chỉ cần có 1 địa-điểm làm bàn đạp để hoạt-động, để tuyên-truyền cho chủ-nghĩa của họ mà thôi.

Chính-sách đối-ngoại của Cộng-Sản - Mặt - Trận Giải-Phóng miền Nam nhằm các mục-đích sau :

- bênh vực lập-trường Cộng-Sản về cuộc chiến tranh tại miền Nam Việt-Nam,
- tranh-thủ du-luận quốc-tế để dành chính-nghĩa về phe họ,
- thiết-lập cơ-sở ngoại-vận tại nhiều nước CS trung-lập Tây-phương,
- vận-động sự thừa nhận chính-phủ tương -lai của Mặt-Trận Giải-Phóng,
- đả phá lập-trường của VNCH và Hoa-Kỳ trên trường quốc-tế,
- vận-động thế-giới chỉ-trích, chống đối Mỹ, VNCH về chiến-tranh Việt-Nam,
- Mặt-Trận Giải-Phóng còn tìm sự hậu-thuần và giúp đỡ của các nước CS, áp-dụng chiến-lược để cô-lập Hoa-Kỳ và VNCH , khi "chính-phủ cách-mạng lâm-thời" của CS ra đời, họ đã đặt sứ-quân tại 1 số quốc-gia như Albanie, Algérie, Be Lan,.....

Đối với các tổ-chức quốc-tế, Mặt-Trận Giải-Phóng chú ý đến các cuộc vận-động ở tầm mức thế-giới, do đó, MTGP tìm cách liên lạc với các tổ-chức quốc-tế có ảnh-hưởng lớn, nhất là tổ chức khối Cộng và Á-Phi, họ còn tìm cách tham dự các hội-nghị quốc-tế. Hiện nay Cộng-Sản cố gắng đẩy mạnh các hoạt-động ngoại-giao nhằm cô-lập VNCH trên trường quốc-tế, dành sự thừa nhận quốc-tế cho tổ-chức tự xưng là " Chính Phủ Cách-Mạng Lâm-Thời Cộng-Hòa Miền Nam Việt-Nam ".

## ĐOẠN 2 : TÌNH-HÌNH VIỆT-NAM.

Sự hiện diện của đồng-minh, nhất là Hoa-Kỳ tại

Việt-Nam, vì Cộng-Sản cố dã-tâm muốn kéo dài cuộc chiến, áp dụng chiến-lược vừa đánh vừa đàm nên Hoa-Kỳ thấy sự cần-thiết phải theo đuổi cuộc chiến toàn-diện và trường-kỳ, do đó Hoa-Kỳ đã dần dần trao gánh nặng quân-sự cho Quân-Lực VNCH. Nhưng Hoa-Kỳ vẫn giữ các mục-tiêu:

- hòa-bình trong danh-cự,
- quyền tự-quyết của dân-tộc Việt-Nam,

Cộng-Sản vẫn có tham vọng chinh-phục thế-giới cần cân lực-lượng vẫn nghiêng về khối Tự-Do nên CS không thể công khai bộc-lộ ý-định. Cuộc tranh-chấp Nga-Hoa vẫn tiếp tục nhưng cả hai quốc-gia này đều có mục-tiêu chung: xích-hóa thế giới. Nga-Sô và Trung-Cộng muốn giải-quyết chiến-tranh tại VN bằng các đường lối khác nhau: một bên muốn thương-thuyết còn một bên lại muốn giải-quyết bằng cách kéo dài cuộc chiến.

Cuộc chiến kéo dài 20 năm và 5 năm bị oanh-tạc Bắc-Việt đã kiệt-quệ, phải sống nhờ vào chính-sách viện-trợ của các quốc-gia Cộng-Sản nên Bắc-Việt phải theo đuổi cả hai chính-sách vừa đánh vừa đàm để có thể nhận viện-trợ của cả Trung-Cộng và Nga-Sô.

Dân chúng Bắc-Việt đã chán ghét cuộc chiến-tranh nên Bắc-Việt có vẻ thiên về chiến-lược của Nga-Sô là tạm ngưng cuộc chiến để chấn-chỉnh nội)bộ và củng-cố lực-lượng nhưng vì áp-lực của Trung-Cộng nên Bắc-Việt vẫn còn theo cuộc chiến và giữ vững những đòi hỏi vô-lý tại Hòa-Dàm Ba-Lê cũng như tại Hội-Nghị La Celle Saint Cloud.

Hiện tại cuộc chiến Việt-Nam lấy dân làm đối tượng, do đó cần phải nắm giữ, kiểm-soát dân chúng quan-trọng hơn là việc chiếm giữ đất đai, cần phải hướng-dẫn và kết-hợp toàn dân, tạo cho dân chúng niềm tin ở chính-nghĩa quốc-gia hướng-dẫn họ tham-gia vào cuộc sinh-hoạt cộng-đồng trong công cuộc phát-triển và tái-thiết quốc-gia.

Tình-trạng chính-trị tại miền Nam tương-đối ổn-định, các định-chế dân-chủ đang được thực-hiện, đã có sự kết-hợp các đảng-phái chính-trị, tại Quốc-Hội đã có sự kết-

hợp thành một nhóm đa-số thân-chính. Đồng thời chúng ta đã có những định-chế dân-chủ tại hạ tầng kiến-trúc, tổ-chức các cuộc bầu-cử xã ấp, tổ-chức các khóa huấn-luyện cán-bộ, việc huấn-luyện cán-bộ đã phải ngưng trệ vì ngân-sách quá eo hẹp, không đủ tài-trợ các khóa huấn-luyện, nếu để các đương-sự tụt tụt trong khi huấn-luyện khiến ngân-sách gia-đình thiếu hụt tình-trạng này gây bất-mãn cho dân-chúng.

Sau 20 năm chiến-tranh, nền kinh-tế của chúng ta đã kiệt-quệ, mức sản-xuất không tăng mà còn giảm-thiểu cho nên sự xuất-cảng không được khả-quan nên khó thu về một số ngoại-tệ quan-trọng nhất là về phương-diện canh-nông, chúng ta đã phải nhập-cảng gạo của ngoại-quốc. Mức nhập-cảng nhu-yếu phẩm cũng như xa-xỉ phẩm đã vượt qua mức xuất-cảng. Sự bất quân-bình cán cân chi-phó về sự khiếm hụt ngân-sách của quốc-gia là do sự giảm giá của đơn-vị tiền-tệ và áp-lực lạm-phát.

Những bất ổn trong nền kinh-tế thế-giới đã đi đôi với khủng-hoảng chính-trị. Sự kiện này đã gây khó-khăn cho VNCH về phương-diện ngoại-viện, nhất là đối với các quốc gia kỹ-nghệ cần nhiều nguyên-liệu và nhiên-liệu để sản-xuất nên họ không sẵn-sàng viện-trợ cho chúng ta.

Sự hiện-diện của quân-đội đồng-minh, đã làm đảo lộn xã-hội, 1 số người thừa cơ-hội vùng tiền để chúng tỏ sự tiêu xài hoang phí, tinh-thần đạo-đức suy đồi, thanh thiếu niên sống truy-lạc sa ngã, trật-tự xã-hội suy sụp.

Tình-trạng xã-hội xáo-trộn, hàng ngày nhiều vụ cướp giựt xảy ra ngay tại chỗ đông người cũng như nơi vắng vẻ khiến cho dân-chúng sống trong lo sợ, mất tin-tưởng nơi những người cầm-quyền, tinh-thần thượng-tôn luật-pháp sút giảm.

Tóm lại, dân chúng hiện nay thiếu sự tin tưởng, phân-hóa vì thế nhà cầm-quyền phải cố gắng làm sao để tạo niềm tin, nâng cao đời sống cho dân để họ có thể dành mọi nỗ-lực vào công cuộc chiến-đấu Cộng-Sản và xây-dựng đất

nước trong tương-lai khi hòa-bình thực sự văn-hồi trên đất nước này.

Ngày nay có sự thân-thiện giữa các siêu-cường quốc, Tổng-Thống Hoa-Kỳ Richard NIXON đã viếng thăm Bắc-Kinh và Mạc-Tu-khoa. Các siêu cường quốc đang cố gắng tìm cách giảm-thiểu nguy-cơ chiến-tranh nên họ đang thu xếp những vụ xung-đột địa-chương có thể gây ảnh-hưởng lớn. Trước tình trạng quốc-tế này VNCH cần phải có 1 nền ngoại-giao thích-ứng.

Trước dữ-kiện trên, chúng ta cần phải có một chính-sách đối-ngoại sao cho thích hợp với vị-trí chiến-lược của VNCH. Muốn có 1 chính-sách đối-ngoại hợp thời, cần phải tìm hiểu nguyện-vọng, chủ-trương của quốc-gia .

## TIẾT 2 : QUAN-NIỆM VỀ MỘT CHÍNH-SÁCH

### ĐỐI-NGOẠI TRONG TƯƠNG-LAI.

#### ĐOẠN 1 : NGUYỄN-VỌNG, CHỦ-TRƯỞNG CỦA QUỐC-GIA

##### TRONG LÃNH-VỰC ĐỐI-NGOẠI.

##### A.- Nguyện-Vọng của quốc-gia :

Lịch-sử Việt-Nam đã từng chứng-minh dân-tộc VN là 1 dân-tộc bất-khuất không chịu khuất-phục trước bạo lực, tổ-tiên chúng ta đã từng dành lại độc-lập cho đất nước thoát khỏi ách đô-hộ của Trung-Hoa, của Pháp .... Ngày nay dù rằng Cộng-Sản lý hiệp-định Genève 1954, nhưng họ không tôn trọng, Cộng-Sản đã không ngừng vi-phạm hiệp-định này trong suốt 20 năm vừa qua. Sau các thất-bại Mậu-Thân, hè 72.... Cộng Sản đã chịu thương-thuyết nhưng CS lợi-dụng thời-gian ngưng-chiến để nuôi-dưỡng và tăng-cường quân-đội, hậu thôn tính trọn vẹn miền Nam Việt-Nam. Những hành-động/xâm-lãng của Việt Nam Cộng-Hòa cho ta thấy sự mong muốn độc-lập, hòa-bình cho xứ sở và ý-chí cương-quyết giữ vững nền độc-lập của quốc-gia.

Mục mong muốn này không thể đi ngược lại với chính-sách bang-giao với các quốc-gia khác trên thế-giới.

B.- Chủ-trương của quốc-gia :

Với sự bành-trướng ngoại-giao của Mặt-Trận - Giải-Phóng miền Nam, họ đã cố gắng tìm cách đặt phòng Thông-Tin tại các quốc-gia hầu dùng các cơ-sở này để tuyên-truyền vì thế chúng ta cần phải làm sao cho thế-giới hiểu rõ chủ-nghĩa của VNCH trước âm-mưu xâm-lược của Cộng-Sản, tinh-thần yêu-chuộng hòa-bình và mặc dầu có sự viện-trợ của các quốc-gia bạn, chúng ta cũng đừng nên ỷ lại mà phải tự-lực tự-cường. Chúng ta cần phải phá tan sự ngộ nhận của thế-giới cho rằng Hiệp-Định Paris 27.1.1973 nhìn nhận hai chính-quyền và 2 lãnh thổ tại miền Nam Việt-Nam. Vạch rõ cho dư-luận quốc-tế hiểu rõ hiện tại miền Nam Việt-Nam chỉ có 1 chính-phủ duy nhất hợp-hiến và hợp-pháp. Phái-đoàn VNCH tại Hội-Nghị La Celle St-Cloud đưa đề-nghị tổ-chức tổng tuyển-cử vào ngày 20.7.1974, cũng chứng-minh VNCH muốn hòa-bình thật sự, 1 sự-kiện chúng ta thực-thi nghiêm-chỉnh Hiệp-định Paris.

ĐOẠN 2 : ĐỀ-NGHỊ MỘT CHÍNH-SÁCH ĐỐI-NGOẠI

THÍCH-HỢP .

Nhân ngày tuyên-thệ nhậm chức 31.10.1967, Tổng-Thống VNCH Nguyễn-văn-Thiệu có đưa ra 3 mục-tiêu :

- tái-lập hòa-bình,
- xây dựng dân-chủ,
- cải-tạo xã-hội,

và trong phiên họp khoáng-đại lưỡng-viện Quốc-Hội ngày 7.10.1968, Tổng-Thống có vạch rõ mục-tiêu trong năm 1969 là củng-cố và tự-cường trong mọi lãnh-vực.

Dựa vào các tiêu-chuẩn trên, chúng tôi phác họa 1 chính-sách đối-ngoại có thể hợp với hoàn cảnh hiện tại.

Mục-tiêu :

- tái-lập hòa-bình : để giải-quyết cuộc chiến đã kéo dài bằng phương-pháp hòa-bình, chúng ta đã chấp-nhận ngồi vào bàn thương-thuyết với Cộng-Sản tại Paris để tìm một giải-pháp chính-trị ổn-cố cho miền Nam. Trên thực-tế, Cộng - Sản đã lợi-dụng thời-gian này để đánh VNCH nhưng đều thất-bại nhất là trong năm 1972. Sau đó ngày 27.1.1973 VNCH cùng với Hoa-Kỳ, Mặt-Trận Giải-Phóng Miền Nam và Cộng-Sản Bắc-Việt ký bản hiệp-dịnh chấm dứt chiến-tranh và tái-lập hòa-bình tại Việt-Nam. Sự ký kết này cũng không ngoài ý muốn đem lại hòa bình, an-ninh cho xứ sở, cho dân chúng đã chịu bao cực khổ trong suốt 20 năm chiến-tranh.

- VNCH còn phải củng-cố chủ-quyền quốc-gia và đề cao quốc-thể : xây dựng nền dân-chủ, và sự vẹn toàn lãnh-thổ. Việt-Nam dựa vào thế-lực đồng-minh để chống Cộng, nhất là đối với Hoa-Kỳ. Sự hiện-diện của quân-đội đồng-minh và nhân viên Hoa-Kỳ trong hệ-thống chính-quyền càng ngày càng thấy rõ và trong những năm gần đây có những lỗi-lầm sơ-sốt trong vụ tàn sát làng Mỹ-Lai. Để thế-giới có thể nhận chân được sự thật của cuộc chiến , ngày 03.3.1970 tại Trường Cao-Đẳng Quốc-Phòng trong bài thuyết-trình về " Chính-sách ngoại-giao của VNCH ", cựu ngoại-trưởng Trần-Văn-Lâm tuyên-bố : " nhằm đối-phó với chính các đồng-minh ở bên trong hành ngũ về những sự tế-nhi, không khéo léo, có những lời nói hay hành-động chủ-nhân ông hay **hèn-vi** tác-phong làm mất lòng dân mà đối-phương luôn luôn chực chờ khai-thác. Nhằm bảo-vệ nguyên-tắc này Việt-Nam có bổn-phận vạch rõ cho họ thấy những lỗi lầm của họ làm cho họ hiểu rằng chính chúng ta mới thực-sự đại-diện cho dân-tộc Việt-Nam và chỉ có chúng ta mới thực sự có quyền tối-thượng và tối hậu trong mọi quyết-định liên-quan đến sự sống còn của dân-tộc. "

VNCH coi giới-tuyến 17 chỉ là giới tuyến tạm thời và lãnh-thổ VN sẽ từ ải Nam-Quan đến mũi Cà-Mau. Chúng ta mong muốn rằng Cộng-Sản sẽ thi-hành nghiêm-chỉnh hiệp định Paris ngày 27.01.1973 để có thể lập quan-hệ bình-thường



giữa hai miền Bắc-Nam , và thống-nhất đất nước.

- hợp-tác kinh-tế nhưng tự-lực tự-cường : du-luận quốc-tế và tuyên-truyền của Cộng-Sản cho rằng cuộc chiến tại Nam Việt-Nam do người ngoại-quốc chủ-trương, đó là vì chúng ta quá ỷ lại vào đồng-minh, chúng ta cần phải biết dựa vào viện-trợ của ngoại-quốc để nhờ đó có thể tự-túc tự-cường hầu đưa đất nước này trở thành giàu mạnh hơn.

Mặc dầu cố gắng tự-lực tự-cường nhưng chúng ta vẫn thiết-lập bang-giao với các quốc-gia bạn, chứ không phải tự cô-lập. Sự tự-túc này chúng tỏ chính chúng ta và chỉ có chúng ta mới định đoạt vận mệnh đất nước mà thôi.

- cần vạch rõ âm-mưu xảo-trá của CS để du-luận quốc-tế hiểu rõ chính-nghĩa của Việt-Nam về ủng-hộ, nhất là cần phải làm sáng tỏ chính-phủ VNCH là 1 đại-diện duy nhất của nhân-dân miền Nam Việt-Nam.

Này nay, các quốc-gia đệ tam rất đông đảo, do đó cần phải tranh-thủ và xích lại gần khối này hơn, chính-sách ngoại-giao cần phải có sáng-kiến táo bạo phù-hợp với quyền lợi quốc-gia.

- mở rộng bang-giao với các quốc-gia khác trên thế-giới để thêm bạn bớt thù . Cần thiết-lập bang-giao với các quốc-gia phi liên-kết để VN có vị-thế cho sinh-hoạt trong công đồng quốc-tế. Sự bang-giao này không ngoài mục-dịch ngăn chặn sự thiết-lập quan-hệ của Việt-Cộng với khối này rất có lợi cho CS trong các hội-nghị quốc-tế và các tổ-chức quốc-tế. Đồng thời VNCH tái-lập quan-hệ ngoại-giao với 1 số quốc-gia đã đoạn-giao.

- hợp-tác với các tổ-chức quốc-tế địa-phương.

- tăng-cường hiệu-năng của Ủy-ban Quốc-Tế Kiểm Soát và Giám-Sát Quốc-Tế. Rút kinh-nghiệm của Hiệp-định Genève 1954, mặc dầu có Ủy-Ban Quốc-Tế Kiểm-Soát và Đình-Chiến nhưng Cộng-Sản vẫn vi-phạm hiệp-định, đem quân vượt qua vùng phi quân sự đánh chiếm miền Nam. Sau ngày 27.1.73, sự vi-phạm hiệp định của CS càng ngày càng gia-tăng, do đó chúng ta cần phải tăng cường hiệu-năng của Ủy-Ban QTKS và GS để việc thực-thi hiệp-

định được nghiêm-chỉnh và có hiệu-quả.

Song song với hoạt-động ngoại-giao với mục-tiêu bảo-đảm nền an-ninh quốc-gia, chúng ta cần phải lưu-tâm đến vấn-đề kinh-tế thương-mại nữa. Chúng ta cần khuếch-trương mối giao-thương với ngoại-quốc, tìm thị-trường để xuất-cảng hàng-hóa, kêu gọi sự hợp-tác của ngoại-quốc trong việc củng-cố và phát-triển nền kinh-tế quốc-gia. VNCH kêu gọi sự đầu-tư của ngoại-quốc để VN có thể phát-triển kinh-tế.

Để thực-hiện các mục-tiêu, chúng ta cần theo những đường lối hoạt-động sau:

- hỗ-trợ và giúp đỡ phương-tiện cho Ủy-Ban Giám-Sát và Quốc-Tế Kiểm-Soát tại VN,
- vận-động các quốc-gia trên thế-giới ủng-hộ VNCH tại Hội-Nghị La Celle St- Cloud,
- vận-động các quốc-gia trên thế-giới yểm-trợ và hợp-tác quốc-tế vào việc tái-thiết và phát-triển quốc-gia, và phát-triển kinh-tế hậu-chiến.

- bành-trướng sự hiện diện của VNCH trên thế giới: chúng ta cần có một đường lối ngoại-giao riêng biệt không lệ-thuộc đồng-minh. Chúng ta cần có sáng-kiến để giữ thế chủ-đông trên trường ngoại-giao. Mở rộng sự bang-giao với các quốc-gia trên thế-giới nhất là khối phi liên-kết. Ngay đối với các quốc-gia không liên-kết ở Nam Phi-Châu lưu ý ngoại-giao ở Trung Nam-Mỹ. Chúng ta phải làm sao cho thế-giới thấy rõ được âm-mưu của Cộng-Sản để bắt buộc Cộng-Sản phải tôn-trọng Hiệp-Định Paris 27.1.1973 hầu tiến đến 1 giải-pháp chính-trị cho nội-bộ miền Nam.

Trong địa-hạt ngoại-giao, không những chỉ liên-lạc với chính-quyền địa-phương mà chúng ta cần phải mở rộng địa bàn hoạt-động, tiếp-xúc với tầng lớp nhân-dân, mọi giới, mọi đoàn-thể,.....

- tăng-cường thông-tin quốc-ngoại : Bộ Ngoại Giao cần phối-hợp với các Bộ Chiêu-Hồi Dân-Vận, Văn-Hóa Giáo

Dục, Kinh-Tế... để có thể ấn-định tuyên-truyền, vận-động tại ngoại-quốc, thành lập các phòng Thương-Mại, thông-tin hay các kế-hoạch trao đổi văn-hóa, nghệ-thuật, cũng như việc liên-kết huynh-đệ giữa các thành phố lớn, cải-tiến phương-tiện truyền tin từ quốc-nội đến các nhiệm-sở ngoại-giao. Bành-trưởng hệ thống truyền-tin để kịp thời phản-công tuyên-truyền, giải-thách hay thi-hành chỉ-thị đúng lúc và chính xác.

- cải-tiến cục-bộ: cần phải tăng-cường nhân-viên phục-vụ tại các nhiệm-sở hải-ngoại để có thể mỗi nhân-viên sẽ phụ-trách 1 vấn-đề như : kinh-tế, văn-hóa, xã-hội, hành-chánh... Cần hợp-lý hóa những sự kiêm-nhiệm, tổ-chức huấn-luyện nhân-viên về phương-diện chuyên-môn hầu họ có đủ khả-năng phục-vụ, khuyến-khích họ luôn luôn theo sát diễn - biến của tình-hình chính-trị quốc-nội để có thể kịp thời đối phó với những tuyên-truyền của Cộng-Sản tại quốc-gia địa - phương. Cần phải có sự phối hợp giữa Trung-ương Bộ Ngoại-Giao và các nhiệm-sở hải-ngoại và ngay tại các Nha thuộc trung-ương Bộ Ngoại-Giao.

Muốn có đủ phương-tiện để hoạt-động ngoại-giao, vấn-đề quan-trọng nhất là ngân-sách. Trong năm 1974, Ngân-sách Bộ Ngoại-Giao đã giảm vì lý do tiết-kiệm chung. Do đó, muốn ngành ngoại-giao hoạt-động hữu-hiệu, đạt kết-quả khả quan thì Bộ Ngoại-Giao cần được 1 ngân-sách khả-dĩ đáp-ứng được nhu-cầu của công-tác ngoại-giao.

W<sup>1</sup> - W<sub>0</sub>

Một chính-sách đối-ngoại muốn thành công cần phải được sự yểm-trợ của các hoạt-động thuộc lãnh-vực khác nữa. Một chính-sách đối-ngoại nếu hoạt-động một mình sẽ không giải-quyết được cuộc chiến hiện tại của miền Nam Việt-Nam, Do đó, cần sự phối-hợp của các hoạt-động thuộc lãnh-vực khác như: quân-sự, kinh-tế, xã-hội, chính-trị..... Tuy nhiên nếu chính-sách đối-ngoại không phù-hợp với tình-thế với quyền - lợi quốc-gia dân-tộc thì mặc dầu tại quốc-nội ta có đạt được những thành-quả tốt đẹp thì đối-ngoại khó đem lại cho ta một vị-trí mong muốn trong cộng-đồng quốc-tế và gây được thiện-cảm với thế-giới bên ngoài.

Về phương-diện chính-trị : cần phải có sự ổn-định tại quốc-nội, hướng-dẫn dân chúng ý-thức được nhu- cầu đoàn-kết chống Cộng. Các định-chế quốc-gia tu-chỉnh lại để củng-cố nền dân-chủ, uy-quyền quốc-gia được tôn-trọng, do đó uy-tín quốc-giatrên cộng-đồng quốc-tế được nâng cao.

Về phương-diện quân-sự: quân-đội VNCH đã bành-trướng cả về phẩm lẫn lượng, quân-đội phải tinh-nhuệ, chuyên nghiệp, cần có phương-pháp huấn-luyện quân-đội 1 chương-trình động-viên khoa-học để có thể hỗ-trợ số quân-nhân giải-ngũ. Ngày nay quân-đội VNCH đã trưởng-thành, thay thế quân-đội đồng-minh, cần phải nắm vững kỹ-thuật tác-chiến qua những kinh-nghiệm chiến-trường trong những năm qua.

Về phương-diện kinh-tế : cần phải phát-triển kỹ-nghệ, nông-nghiệp gia tăng sản-xuất, giảm bớt nhập cảng tăng-gia xuất-cảng để đi đến quân-bình cân cân thương-mại Cần khuyến-khích doanh-nhân ngoại-quốc cũng như doanh-nhân bản xứ đầu-tư vào các ngành kỹ-nghệ đang cần phát-triển.

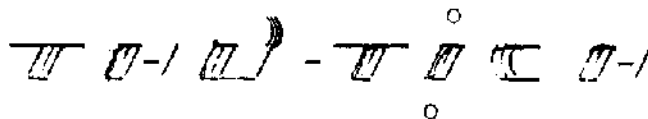
Cần có những kế-hoạch ổn-định xã-hội, tái-lập trật-tự và kỷ-luật, đề cao đạo-lý cổ-truyền, phát-động chương trình giáo-dục, xã-hội, y-tế thích-ứng với phát-triển quốc-gia.

Trong bối-cảnh quốc-tế hiện tại, VNCH được

sự chú ý của toàn-thể nhân-loại. Vấn-đề được các quốc-gia trên thế-giới đề-cập đến qua báo-chí, đài phát-thanh truyền hình địa-phương. Có những đảng-phái chính-trị, nhân-vật chính trị đã xử-dụng vấn-đề Việt-Nam như là 1 đường lối tranh-đấu họ đá phá nhau, để tranh-thủ dư-luận trong nước trong các cuộc tranh-cử của họ.

Do đó, vấn-đề Việt-Nam đã thoát khỏi khung cảnh một quốc-gia để trở thành 1 vấn-đề quốc-tế cho nên cần phải coi chính-sách đối-ngoại như là 1 công-cụ giúp chúng ta mang lại hòa-bình, gây được thiện-cảm của nhiều quốc-gia trên thế-giới và làm cho đối-phương thấy rằng không thể thành - công trong mưu-đồ xâm-lược bằng võ-lực.

Tình-hình chính-trị luôn luôn biến-đổi, do đó 1 chính-sách có thể phù-hợp trong 1 thời-gian nào thôi. và cần được sự phối-hợp của tất cả hoạt-động của lãnh-vực khác. Chính-sách đối-ngoại thành-công hay không tùy thuộc vào cá-nhân thi-hành có biết hy-sinh quyền-lợi cá-nhân trước quyền-lợi quốc-gia dân-tộc hay không? và nhờ ở sự động-viên tinh-thần, vật-lực, tài-lực để thực-hiện chính-sách nêu trên. Hiện tại chính-sách ngoại-giao của VNCH cần thay đổi để phù hợp với tình-hình chính-trị quốc-tế biến đổi ./.



-\*-\*

- Two Vietnams GS. Bernard Fall
- Vietnam Foreign Affairs Review Bộ Ngoại-Giao
- Ô. Trần-Văn-Lắm :
  - . Chính-sách Ngoại-Giao của VNCH - CDQP 1970
  - . Đường-hướng và chính-sách ngoại-giao của VNCH trong 5 năm sắp tới - CDQP 1971.
- GS. Nguyễn-Ngọc-Huy :
  - . Những biến-chuyển trong tình-hình chính-trị thế-giới và cuộc vận-động hòa-bình cho Việt-Nam. TSQP. số 27 tháng 9 năm 1972.
- GS. Nguyễn-Mạnh-Hùng :
  - . Bang-giao Quốc-Tế 1971.
- GS. Tăng-Kim-Đông :
  - . Quốc-Tế Công-Pháp 1971.
- GS. Lê-Dình-Chân :
  - . Luật Hiến-Pháp 1972.
- LS. Vương-Văn-Bắc :
  - . Chính-sách ngoại-giao của VNCH : đường lối và thực-hiện. Bản điều-trần trước Thượng-Nghị-Viên VNCH ( Ủy-ban Thông-Tin, Ngoại-Giao) ngày 08.5.1974.
- Ô. Trương-Hữu-Lương : Luận-văn tốt-nghiệp khóa 2 CDQP 1969-1970 : Một quan-niệm về chính-sách đối-ngoại của VNCH.
- Ô. Đoàn-Thêm :
  - . Hai mươi năm qua 1945-1964.
- Ô. Tô-văn-Thắng : Luận-văn tốt-nghiệp DS 17.
  - . Chính-sách ngoại-giao tại VNCH
- Ấn-Phẩm của Chính-phủ :
  - . Ngoại-giao kỷ-yếu : 1970,1971
  - . Các giải-pháp chính-trị nhằm chấm dứt chiến-cuộc tại VN
- Báo Dân-Chủ.